

NĂM THỨ BA, SỐ 119, GIÁ 0\$10

CHỦ NHẬT, 17 JUILLET 1938

NGÀY NAY



MỘT NGHỊ VIỆN HOÀN TOÀN

Ở THUỘC DỊA

Năm thẻ này thì hẵn không gặt được mà cũng không ngù gặt được.

Kè cờ hàng trăm nghìn thú thuốc bồ thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lưỡng-nghi Bồ-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả

Vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phải
tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị
phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy
thô khí, và đắt nhất là vị « hải cầu thận », nên
chứa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng !

Những người thận hư : đau lưng, váng đầu, rung lóc, mờ mắt, ủ
giả, tiêu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... Những người
mộng linh, đêm ngủ lưỡng giao hợp với đám bã linh khi cung ra.
Những người hoạt tinh : khi giao hợp linh khí ra mau quá. Những
người di tinh : tưởng đến tình dục thì linh khí đã tiết ra. Những
người nhiệt tinh (tinh nóng). Những người lãnh tinh (tinh lạnh).
Những người liệt dương, gần dàn bà mà dương không cường. Những
người sau khi khỏi bệnh phong linh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công
phát làm hai thận mà sinh đau lưng như bে, chảy nước mắt, mắt mờ,
ù tai, trót quỉ đầu, tiêu tiện có ít vẫn...

Có các bệnh kê trên hoặc hết thảy những bệnh thuốc về thận khí...
dùng thuốc Lưỡng-nghi bồ-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả.
Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ
thuốc « bồ thận » hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

Một phương-pháp hiệu-nghiệm nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Những ai đã thất vọng bởi những người quảng cáo « khỏi trong giây
phút đồng hồ » ? Những ai đã chạy chữa đủ các thứ thuốc ta, thuốc
Táu, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây, mà bệnh vẫn
lành kinh-niên — Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoãn
toàn như ý — bệnh khỏi hẳn mỗi cách chắc chắn ! Các thứ thuốc chữa
bệnh phong linh của Lê huy-Phách là những thứ thuốc đặc iai, khép
Trung, Nam, Bắc đều 100% tiếng. Ai cũng công nhận rằng Lâu, Giang-
mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi.

LÂU KINH NIÊN — Hàng ngày rái mủ, không buốt sét. Có người
buỗi sáng rái một vài giọt, hoặc nắn vuốt mẩy rái đôi chút... Nhưng
người phải rái lại 3, 4 lần... dùng « Lâu mủ » số 10 (giá 1p.50) và
Tuyệt Trùng số 13 (giá 1p.60) nhất định khỏi bệnh Lâu kinh nién. Công
hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào là hép được. Hàng vạn
người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự 1uguy hiểm của
bệnh Lâu kinh nién.

LÂU MỚI MẮC — Tức buốt, rái rất rái mủ... dùng « Thuốc năm
1935 » số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lâu số 70 và Lê huy-
Phách chữa bệnh Lâu mới mắc hay rái. Thuốc này đã làm hép áp
hết rái các thứ thuốc lậu Tý, Ta, Ta hiện có ở 1/4 nág. Giá 1p.60
một hộp.

BẾ-THI GIANG MAI — Lở loét, quai ẩy, mờ mào già hoa khép, phá
hở người, đau xương, đau tảng... nhẹ hoặc nặng tới bậc nào... Dùng
thuốc « giang mai » số 18 của Lê huy-Phách khỏi hẳn, không hại sức
khỏe và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

TUYỆT TRÙNG LÂU, GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa
học, chưng mòn lọc máu sát trùng. Những bệnh phong linh (lâu,
giang mai, hạ cam) chưa tuyệt noc, sinh nhiều biến chứng : tiêu tiện
trong đục, có vẩn, trót quỉ đầu, giật thịt, khắp thân thề đau mót... dùng
tuyệt trùng số 12 giá 1p.60, các bệnh khỏi hép, bệnh không bao giờ trở
lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này ! Mắc bệnh
phong linh mà chưa dùng thuốc Tuyệt trùng số 12 của Lê huy-Phách
nhất định bệnh chưa khỏi tuyệt noc được.

Nhà thuốc LÈ HUY-PHÁCH

N° 19 — Ed Gia-long (Hàng Giò) — HANOI
Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ đều có đại-lý

HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TỰ-BẢN LẬP THEO CHÍ-DỤ NGAY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lưỡng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUẢN QUẢN-LÝ CƠI ĐÔNG-PHÁP
7, Avenue Edouard VII 26, đường Chaigneau
Thượng-Hải 26, đường Chaigneau
Số tiền dự trữ tối ngày 26, đường Chaigneau
31 Décembre 1937 26, đường Chaigneau
(cho cõi Đông-Páph) → → →

→ → → Tiêu cho vay trong cõi Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
← ← ← vào Hội kẽ leua đây

→ → → \$ 2.372.438,96

→ → → \$ 2.403.548,30
→ → → Tiêu cho vay trong cõi Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
← ← ← vào Hội kẽ leua đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỞ NGÀY

CHI NGÁNH 28 Juin 1938 CHI NGÁNH
ở Saigon Ở Hanoi
26, Bd. Chaigneau 81a, phố Tràng-thi

Chủ toa: Ông BRUNO Ở SAIGON
Dự kiến: Các ông ROSPROEUNG và PHAM-VAN-CAN

CÁCH THỨC P — Hồi nguyên vốn		
Số phần theo những số quay ở bánh xe ra:		
1522-3000-7694-10682-13314-16470-20561-23041-26750-28398-31662		
Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:		
3000 Ông NGUYEN-HUU-HOE Ở GIA-DINH	1.000	\$
10682 Ông VU-VAN-DIET, lý trưởng Đồng là-Thanh miêu — HAIDUONG	500	
20561 Ông DINH-HUU-KINH Trưởng Kiều Phong-Gia viên — NINH-BINH	500	
31662 Ông HOANG-MANH-TUYEN, con ông HOANG- VAN-GIAN, chủ bá lảng Phùng-thương — Phúc-tho — SONTAY	400	

CÁCH THỨC SỐ 2 — Hồi nguyên vốn		
Hạng bộ trúng: 174 có các phiếu số 4109-8526-12211-7447		
Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:		
4109 Ông AN-VAN-KINH, sở Thương chính — HA- TINH	1.000	\$
8526 Ông NGUYEN-HOP-VY, 50 phố Hàng nón — HANOI	250	
12211 Ông CHEONG PAN, Ga Cầu giấy — VINH	250	

CÁCH THỨC SỐ 3 — Hồi nguyên vốn		
Hạng bộ trúng: 245 có 1 phiếu số 276		
Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:		
276 Ông COLETTE ACHARD, Ở PHNOMPEHN	1.000	\$
Xổ số trả tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 91719		
Phiếu số 2562 dã trúng ra là phiếu 500\$		
2 phiếu sau này đượcchia số tiền lời ấy:		
2562 Ông NGUYEN-QUANG-PHAT, Nhà thương Tché- Kam — FORT-BAYARD	45,60	
2563 Ông CHU-VAN-CHUC, nhà Bưu điện — VIETRI	45,60	

CÁCH THỨC SỐ 5		
Xổ số thứ 1 — HỘI VỐN GẶP BỘI		
19881A Vé đã hủy bỏ.		
Xổ số thứ 2 — HỘI NGUYỄN VỐN		
Hạng bộ trúng: 572 có các phiếu số 552A-26293A-8959B 11573A-16483A-25908A-11721B-11765B-16430A-27723A		
Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:		
552A Ông BUI-THI-BON Ở PHANHIEU	500	\$
26293A Ông LE-NGOC-HY C/o M.THIEN, lanh binh Hộ láng — HUE	500	
8959B Ông LY-THI-SEN, lanh Dân-phố-hoa-hồi — MOGAY	200	

Xổ số thứ 3 — MIỀN GỘP		
Hạng bộ trúng: 1247 có các phiếu số 15201-1373A-23494A 18475B-18522B-3090		
Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:		
15201 Ông LOUCHE CABET GEORGES, sở	Giá bán	Vốn
xe hoả Ván-Nam — HANOI	593,500	1.000
1373A Ông LE-QUANG-HO Ở SAIGON	120,80	200
23194A Ông DUONG-DINH-HOI 151, phố H. D'Orléans — HANOI	116,20	200

Kỷ xổ số sau nhằm vào ngày thứ năm 28 Juillet 1938 holt 11 giờ
sáng tại sở chính của ban hội bèn cõi Đông-Páph, 26 đường
Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-ly và kinh-ký-viên có đủ tư cách
và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỚI CÁCH THỨC « P »		
Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội		
VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm		
có thể giao một số vốn là: mỗi tháng đóng		
10.000 \$ — 25,00		
8.000 — 20,00		
5.000 — 12,50		
4.000 — 10,00		
2.000 — 5,00		
1.000 — 2,50		
500 — 1,25		
100 — 1,00		



HÀU SÁNG — [Ngài xơi tái bò, tái sách, tái trần, tái dê ?
PHẠM HUY LỰC : — Tái cù !

Day nghề làm quan

予 欲 無 言
孔 子

Dịch một cách vô tình :
Ta bắt nhẫn nói
Phạm Quỳnh

NGƯỜI TA thường nói : « ánh sáng từ bắc phương lại ». Nhưng bắt đầu từ nay, ở bán đảo có duyên với mǔ cánh chuồn, áo lụng xanh, thè bài ngà này, bao nhiêu ánh sáng đều ở trong Huế mà ra hết. Vì ở đây, mỗi tuần, một ông thượng thư sẽ cản dai, bỗ tử, chân đi hia, tay cầm hốt, miệng thét ra gang thép, bước lên diễn đàn để dạy cho các ông huyện lập sự mới đậu trong hai kỳ vừa rồi, hãy còn hờ hờ như gái về nhà chồng, cái nghè « làm quan ». Cái cảnh hùng vĩ ấy đã thành sự thật : Theo ý của hội đồng thượng thư, ông Lại bộ Thái văn Toản vừa dâng sớ lên đức Hoàng Thượng chuẩn y, tâu xin bắt các viên tri huyện mới lưu lại kinh mười tháng để mỗi tuần đến Di-Luân giảng đường nghe các vị thượng thư, các vị cố vấn dạy về chính trị, kinh tế, xã hội, và nhiều môn khác.

Có lẽ chứ ! một sự cần thiết cho vận mệnh của nước bà, và của cả thế giới nữa, mà đến bây giờ mới thấy mặt kẽ cũng đã hơi muộn rồi. Nhưng bao chẳng vậy, phải đợi đến một người hiền nǎm Phạm Quỳnh mới có những sáng kiến sảng.

Nghề làm quan xưa g như vậy được. dàn quâ. Vụt một cái lang rờ ta cho là dẽ thay áo cộc, làm như nghè -& lấy áo chùng khò gi hơn nghè nấu bếp. Vụt tuân không cái là có

thè từ nghè gì cũng vậy, nhảy vào hoạn trường như nhái nhảy xuống ao. Vụt một cái là có thè bỏ ngoài hút làm báo leo ngay lên nóc quan trường, chém chệ trên ghề thượng thư.

Không thè như thè được Nghề làm quan cũng lắm công phu, xin đừng tưởng chỉ có việc ngồi rưởi mà ăn, các ông huyện non nên nhớ kỹ cho. Không phải chỉ có việc chui mũi vào một sách, học như quốc kêu bè, đọc thuộc như chào quyền luật Gialong và mấy pho Nam Phong là có thè làm cha mẹ dân được, là có thè khép nép ngồi hầu lò tóm cụ thượng bà, cung kính đem đầu làm lê cụ công sứ, hống hách ra oai với lũ dân đen.

Riêng đầu đề của bài đại luận thứ nhất của Phạm Quỳnh văn sĩ kiêm thượng thư bộ Giao dục Nam Triều đọc ở điện Di Luân tuần này để dạy lũ quan mới cũng đủ cho ta thấy sự công phu của cái nghè khó khăn ấy :

« Chức trách và bôn phận của các quan tri huyện và giá trị của một vị quan tốt ».

Ông Phạm Quỳnh, ngày xưa, cái ngày ông đã quên vì nó xa lắc trong ký vãng, độngекam đến quan trường có thốt ra một câu sâu sắc «... còn như các quan thời nay, thì ta bắt nhẫn nói ». Nhưng mỗi ngày người ta một sâu sắc hơn, nên bây giờ ông nói vậy. Bây giờ, ông muốn vạch một con đường rộng, đầy hoa, đầy quả, để các ông huyện non cứ theo đó mà đi, ngắt hoa ngửi hương, ngắt quả mà ăn để giữ mình được trong sạch như hoa đèn.

Chức trách bôn phận của các « quan » tri huyện ? Thật là nặng nề như mang cõi đá.

Trước hết, các vị ấy cần phải ghi lòng tạc dạ rằng mình là bậc thượng lưu, là bậc « quân-

tử » Quân-tử đây là người có quyền lực, có địa vị trong xã hội, nghĩa là các ông quan đội mũ cánh chuồn vậy. Vì vậy, các ông huyện tư tưởng và hành vi phải hợp với đạo quân-tử vậy. Đức Không xưa có nói rằng : « Đức của quân-tử như gió, dứa tiều-nhanh như cỏ, gió thổi trên cỏ, thì cỏ phải lướt xuống mà theo ». Tiều-nhanh dã như cỏ theo gió, thì dân tất phải theo quan, không có thè tự mình mà làm gì được vậy. Cho nên, quan cần phải là « cha mẹ » dân ; ai bảo quan chỉ là « công bộc » của dân theo báo Nam-Phong độ nào, chỉ là một anh chàng nói láo mà thôi. Đã là cha mẹ dân thì phải yêu dân, thương dân, coi của cải tiền nong của dân như của cải tiền nong của mình. Rồi không mỗi mà làm cho dân giàu, vì dân giàu, tức là quan giàu rồi.

Ngoài công việc hệ trọng ấy, lại còn cần phải nghĩ đến sự hệ trọng hơn : là đem tài kinh tế ra để an thiêng-hạ, nghĩa là tiêu thụ rượu cho nhiều, thu thuế cho nhanh, trị an cho khéo hết lòng vì nghĩa vụ, vì công ích.

Đã theo đạo quân-tử, thì ông huyện phải kính cần và thận trọng. Kính cần đối với người trên. Lúc bước vào dinh ông công sứ, cần phải cho hợp lễ. Đi vào cửa bên, khép nép sọt hãi, cúi đầu, nghiêng mình, run như cây sậy. Thận trọng đối với kẻ dưới, với dân. Lúc đó lại cần phải có uy nghi lâm liệt, thét ra khói lửa, để cho dân kính, nghĩa là dân sợ.

Ngoài ra, lại cần phải thanh-liêm nữa, tuy Đức-Khổng không nói đến rõ ràng, mà chỉ nói bông gió rằng : đừng muốn mau thành công, đừng tham lợi nhỏ. Lợi nhỏ dày ý chừng là

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câm chung hằng tuần ..

LÂM người Annam lầm lúc thật là cái tội !

Ở Hải-phòng tuần lễ mới rồi vừa xảy một việc: Tây đánh Tàu, nhưng Annam ở giữa tự nhiên vô cõi mất thề điện và danh dự.

Một chú cai Tây yêu một cô vũ nữ. Chủ tướng như thế là cô vũ nữ thuộc quyền sở hữu của chú rồi. Vì vậy, thấy một người đến nhảy với cô vũ nữ, chú giáp lá cà đánh liền, đánh vỡ cả mặt mày người ta ra.

Câu chuyện đến đây cũng chưa có gì lạ. Hai người vì ghen ghét nhau ở trong một tiệm nhảy, sự đó có thể xảy ra hằng ngày.

Và sẽ mãi mãi không có sự lạ, nếu người bị đánh là Annam. Nhưng vì người bị đánh là Tàu, nên chú cai Tây đâm hoảng lấy khăn lau buộc chổ bị thương cho địch thủ, rồi dứt vào tay địch thủ cái giây bạc 20 đồng mà xin lỗi.

Bên đây vẫn chưa có gì lạ. Trong lúc nóng, mình trót phạm tội người ta, rồi nhận thấy lỗi, mình xin lỗi người ta, và đưa tiền cho người ta thuốc thang. Chuyện rất thường.

Nhưng câu xin lỗi thì quả thực không thường, vì chú cai Tây nói với ông khách Tàu như thế này :

— Tôi xin lỗi ông, tôi tưởng ông là người Annam.

À ! ra thế !

Hè là người Annam thi chú cai Tây cứ việc đánh, khêng cần xin lỗi, mà cũng chẳng phải lo ngại gì.

— Lạy chúa ! chúa cứu chữa cho tình thân thiện Pháp-Nam !

Tôi đương băn khoăn, khó chịu,

QUAN, thét — À, các thầy bỗn thật. Các thầy mang biểu thuốc định rủa tôi, dù sao ?

LÝ TOÉT, run sợ — Dạ, bầm quan lớn, chúng con đâu dám. Nguyên còn nghe nói bà lớn bị bệnh nồng sốt, uống để các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá « Khang Kiên Thối Nhiệt Tân » để bà ổn định. Xin quan lớn xét cho.

XÃ XE — Bầm chúng con đã kinh nghiệm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hốt hở — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải biểu Khang-Kiên ở Hanoi không ? Ấy bà lớn vì uống thuốc Điều Kinh & Biểu ấy có 0p.50 một hộp mà có thai, rồi để thằng cháu thứ tư đeo. Hiện ấy lại có thuốc « Bao Thai » giá 0p.30 rất tốt.

bực tức vì cái tin đăng trên báo hằng ngày ấy thì may cho tôi, hay không may cho tôi cũng được, một tin hằng tuần của báo Marianne đến an ủi tôi đôi chút.

Theo báo ấy thì phải chia thuộc địa Pháp ra ba hạng. Đầu ở hạng đầu là Đông-dương đã có sẵn một văn hóa cô khá cao. Đối với xứ này, người Pháp phải lần lần đưa dân bản xứ tới chỗ tự trị rồi tới chỗ hoàn toàn độc lập.

Ủ có thể chứ ! có người Pháp thế nó cũng phải có những người Pháp thế kia. Chỉ hơi phiền một nỗi là người Pháp thế nó có thể đánh ta luôn, và những người Pháp thế kia ở xa ta quá.

Dẫu sao ta cũng cứ hy vọng đi !

Biết đâu cái ngày tự trị và độc lập của ta lại không gần. Biết đâu nay mai nước Annam minh lại không theo gót được nước Philiipine-tân, thuộc địa của nước Hoa-kỳ (người Phi đã gần hoàn toàn độc lập, dù không có một văn hóa cô khá cao như ta).

Phải, biết đâu !

Nhưng tôi buồn rầu nghĩ tới một cảnh tượng tương lai đại khái như thế này :

Trong một tiệm khiêu vũ ở Chappa. Một cô vũ nữ Mèo đương nhảy với một người Xiêm Bống một người Annam hùng hổ đến tát tai người Xiêm, rồi xin lỗi : « Tôi xin lỗi ông tôi lầm, tôi tưởng ông là người Mèo.

— Lạy Trời Phật, Trời Phật phù hộ cho nước Annam khi nào độc lập đừng là một nước có thuộc địa !

Khái-Hưng



KHANG-KIEN được phòng
94 Hàng Buồm — Hanoi

CÁC BẠN MAU MAU ĐẾN MUA VÉ CHIẾU BÓNG
ngày 20 JUILLET 1938 của Đoàn Anh Sáng
(Hiện đã hết vé máy hạng dưới)

Sẽ chiếu phim :

MAYERLING

có CHARLES BOYER và DANIELLE DARRIEUX
đóng vai chính

Thêm vào chương trình có : Cuộc diễn thuyết của cô Nguyễn Tăng Phú — Nhiều điệu múa hát của ba nàng tiên Anh Sáng và một tấn kịch ngắn của anh em H.L.V.

Vé bán tại Đoàn sở Ánh Sáng
28, RICHAUD — HANOI
và Tòa báo NGÀY NAY 80, Grand Bouddha — Hanoi

Đay nghệ làm quan

(Tiếp theo trang trên)

dè ám chỉ sự ăn tiền vậy. Một ông huyện cần phải có xe ô-tô nhà ư ? Thì nhịn ăn, nhịn mặc để dành mà mua chứ đừng có như lũ đại dột ngu muội nhạo câu của thành hiền « cầu nhật ăn, nhật nhật ăn, hưu nhật ăn ». Muốn có nhà lầu lộng lẫy, có đồ cỗ đề bày biện, có nhẫn vòng đeo cho vợ đẹp cũng vậy, phải bóp chắt bún xỉn thì cũng có thể có được chứ, đừng dè mang tiếng là ăn của dứt, xấu xa cả đến toàn thể quan trường, xấu hổ cả đến các cụ thượng có nhà lầu, có ô-tô, có hẫu non. Còn muốn làm một vị quan tốt, có giá trị, thì cứ theo ngay gương các cụ thượng ấy là thượng sách.

Vì không có giá-tri, sao mà làm được cụ thượng, nhất là cụ thượng bộ Lai, như ông Thái-văn-Toản đại thần chẳng hạn.

Trong tướng tượng, tôi nghe thấy giọng giả tiếng ông Phạm Quỳnh thông thiết diễn giải những kỳ tú kê trên, lời lẽ lâm ly hùng hồn, nét mặt dăm dặm nhìn về tương lai, khuynh bảo, thúc giục, các ông huyện mới noi theo gương sáng của cõi nhân và của các cụ thượng. Và tôi nom thấy các vị huyền non, ngồi ngày ra mà nghe, như uống những lời vàng ngọc, như tâm tâm niệm niệm những điều khuyên nhủ, như cố học lấy đạo quân tử dè cố làm bậc thượng lưu trong sạch như hồ phách, như ngọc lưu ly.

Và tôi cố dăm nhìn về tướng tượng lai, theo rồi các vị thượng lưu ấy trong hành trình của họ, ở chốn công đường, ở nhà tư, nhìn vào tư tưởng của họ, hành vi của họ, ... Nhưng tôi không thấy gì, không thấy gì cả, tôi chỉ thấy nhếch mép như muốn cười.

Hoàng-Đạo

Pháp Việt Từ Điển

Đã xuất bản quyển Thượng

Hiện nay tập thứ V đã có, thế là đã ra được Quyển Thượng A-M. Về việc in trại trăm nghìn nội gay go, cho nên kỳ xuất bản, so với kỳ hạn dự định có chậm mất ít nhiều. Xem những bức thư của nhà in Lê Văn Tân gửi cho chúng tôi, đã in ở tờ bối cáo riêng, thì sẽ thấy những nỗi khổ khăn ấy là thế nào, và sẽ hiểu vì những lẽ gì mà chúng tôi không thể ra sách đúng hạn được.

In xong Quyển Thượng giá
dự trước đổi lại như sau này :

(Cá tiên cước ở trong)

Lấy sách dần 10 tập . . . 16p.50
Lấy sách làm hai quyển bìa vải đe
váng 17p.00

Trả tiền ngay 10p.00, hay trả góp
được 10p.00 rồi trả mỗi lấy 5 tập dần
hay là quyền thượng. Còn bao nhiêu thì
khỉ lấy các tập sau, hoặc quyền hạ sẽ
trả nối.

ƯU ĐÃI NHẤT THỜI — Trước khi
chiếu hành giả mới, chúng tôi định trả
đãi trong hai tháng, 30 Août 1938,
theo giá cũ nhất luật là :

Lấy sách dần 10 tập . . . 15p.00
Lấy sách hai quyển bìa vải . . . 15p.00
Phải trả ngay hoặc trả dần được 9p.
thì mới nhận 5 tập đầu hoặc quyền
Thượng.

Xin bá con chờ bỏ qua cơ hội hai
tháng ưu đãi ấy.

Quan hải tùng thư
29, Rue Paul Bert, Hué

CẨU Ô

Cần người làm

Cần dùng một người thợ tay nòng
giấy dăm và giấy tẩy thật giỏi, có thể
tập 15 đôi trong một ngày. Lương trả
cao ; chỗ làm cam đoan chắc chắn.

Hỏi M. Bô-ngọc-Anh, 45 Amiral Dupré
à Saigon

Tim việc làm

Đứng dần, cầm thận, cầm lái ô tô đã
15 năm, muốn tìm một việc làm ở tư
gia hay công sở (có giấy chứng chỉ).

Hỏi : 72 Pont en Bois Hanoi — 7
234b. Village Phúc xá bá.

Trẻ tuổi đứng đậy chờ dạy tư ở
chung, muốn tim.

Hỏi M. T. Hồi M. T. Hồi M. T.

TÚ MỞ BÓNG THUẾ THÂN

Biết cơ đầu tháng tiền chưa cạn,
Tòa thuế Hà thành rât mẫn cán,
Giục giã các thằng đóng thuế thân,
Khiến mình trong dạ đâm ngao ngán!

Ơn nhớ cái miệng mắng « ông dân »
Sua tờ năm nay gấp bội phần
Hai chục bảy đồng, đau quá hoan !
Cần rắng nộp vây, đâm lấn khán.

Lấy bát họ con vừa giặc ống,
Gạt thăm giọt lệ, đem di cống...
Làm tròn bồn phận một thằng dân
Có những đoàn trúm vô sở vọng.

Ngâm nghĩ, song le cũng tự hào
Dân mình há chịu kém ai sao !
Tự do, bình đẳng, tuy thua thiệt
Nhưng đã bằng người cái... thuế cao !

TÚ - MỞ

NGUỜI TA lại nói đến sự độc lập của quần đảo Phi-luật-tân, biến giờ còn là thuộc địa Mỹ, theo đạo luật Mc Duffie-Tydings năm 1934, thì đến mồng bốn tháng bảy năm 1946, Phi-luật-tân sẽ thành một nước hoàn toàn độc lập. Những điều lợi Mỹ để dành riêng cho Phi về thương trường sẽ giảm dần cho đến năm 1946: đến năm ấy, đổi với Mỹ. Phi sẽ chỉ như một ngoại quốc khác mà thôi.

Nhưng từ đó ấy, đã có nhiều sự thay đổi. Thái độ và hành vi của người Nhật bên Tàu đã khiến cho dân Phi lo ngại, và không ao ước sự độc lập một cách tuyệt đối như trước nữa. Tháng giêng năm nay, ông thống lĩnh Hoa-ký Roosevelt đã dự định một chương trình mới để cho dân Phi được hưởng lợi riêng về thương trường trong một hạn lâu hơn nữa, cho đến năm 1960 mới hết. Ông thống lĩnh Phi-luật-tân Manuel Quezon, người đã suốt đời tận tụy với nền độc lập của nước, biến giờ cũng phải biều đồng-linh, nghĩa là cũng muốn cho Phi chưa hoàn toàn độc lập vội.

Thái độ của hai nước ấy là một bài học hay cho ta, cho nước Pháp. Nhiều người Pháp chỉ muốn cho ta đi giặt lùi, tuy miệng lưỡi đưa đầy những câu nhân-dạo, vì họ sợ rằng nói cho ta chút quyền lợi nào là nổi dáo cho giặc. Họ lo một ngày kia, ta khá, là họ bị thải, nên họ cố giữ lấy bằng được đĩa kẹo để họ ăn một mình, mặc cho ta đòi khát, khô sô: cái kết quả của nền văn minh trong sạch, vị người của nước Pháp, theo họ chỉ là thế.

Họ lầm. Và họ ngu. Và họ cần phải nhìn cái gương sáng của Phi-luật-tân. Nước Mỹ thành thực dạy bảo dân Phi, khiến cho họ đã tự đảm nhận lấy cái trách nhiệm tự cai trị lấy nước họ, và lúc nào cũng chỉ mong một điều: cho dân Phi

HỎI CỬ TRI

Muốn thay đổi chế độ dân viện,

Muốn có rộng quyền bầu phiếu,

Các cử tri nên đi bầu cho đồng.

Bỏ phiếu trắng, hay lanh lạm, nắm nhà túc là
tổ với chính phủ rằng mình không muốn có sự
thay đổi trong dân viện.

Ngày chủ nhật 17 Juillet này

Nên dồn phiếu cho những nhà ứng cử đã ký cam
đoan theo chương trình tối thiểu của mặt trận dân chủ:
ở Hanoi : PHẠM HỮU CHƯƠNG và NGUYỄN BÁCH
và ở Haiphong : NGUYỄN CÔNG MỸ

NGU'O'I va VIEC

được độc lập. Sự thành thực đã gợi ra sự thành thực. Ngày nay, chính dân Phi đã bằng lòng để sự độc lập họ đang khát khao lùi lại trong một thời hạn dài; họ hình như muốn lấy việc ấy để cảm ơn lòng chân thành của Mỹ.

Xem như vậy, nếu người Pháp thành thực cho ta những điều ta mong trước, không những ta sẽ không giữ giáo cố chấp như một số người Pháp ích kỷ kia tưởng, mà trái lại, ta sẽ đem lòng thành thực để đáp lại tấm lòng thành thực của nước Pháp.

Và nếu không thể, thà nói thẳng cho mà biết còn hơn là giữ cái khóc giả dối, miệng nam vô mà lòng là lòng truc lợi.

LÀNG thể thao trong Nam dương trải qua một cuộc vật lộn. Mười chín cầu tướng dem ban di đá nước người và đã lập được nhiều chiến công rực rỡ, trở về đến nước nhà bèn gặp một địch thủ khó ăn nhất: là tổng cuộc Nam-kỳ.

Sự rắc rối bắt đầu sinh ra khi còn ở quần đảo Phi-luật-tân. Các cầu tướng than phiền là bị bạc đãi, thậm chí phải cầu cứu với ông lãnh sự Pháp bên Phi. Tổng cuộc thi đố cho cầu tướng cái tội không tuân kỷ luật và nài tiền.

Việc đem ra trước dư luận. Lòng dân rất phản uất đối với Tổng-cục. Trước sự phản uất ấy, Tổng cục lý ưng cần phải đem việc kia ra xử một cách rõ ràng. Họ quên mất sự rõ ràng. Họ có hỏi các cầu tướng thật, nhưng họ hỏi họ nghe, không ai được biết đến. Các nhà báo, các nhà thể thao và cả hội viên Tổng-cục cũng không được dự thính. Họ đem lính, xen đầm, mặt thám đến giữ cho họ được xử kín với nhau: họ sợ cái gì mà cần phải lập hội kín với nhau như vậy?

Cho nên đối với bản án của họ, dân chúng có quyền nghi ngờ, nhất là khi bản án ấy lại kết án cầu tướng, là những người kém yế, nhất là khi cầu tướng toàn là An-nam, còn kẻ đối thủ toàn là người Pháp.

Thật thà như đếm thế mà cũng
đòi làm ông huyền! ■

TIẾNG súng nổ chung quanh Đông Dương đã xích lại gần. Dư luận nhốn nháo về tin 5000 lính Nhật sang Xiêm. Trong khi ấy, Nhật định chiếm lấy đảo Hải-nam và đã đem chiến hạm đến bao vây Anh. Pháp đem việc ấy ra trường ngoại giao: Nhật mới đầu chịu lui, nhưng sau lại có tin quyết định cứ chiếm.

Còn Pháp thì đã chiếm lấy quần đảo Paracels, một đám cù lao trong biển Trung Hoa, ở phía nam đảo Hải-nam, giữa đường thủy Saigon-Hongkong, cách Tourane ngoài hai trăm cây số, một nơi căn cứ khẩn yếu cho sự phòng vệ Đông Dương. Nhật không bằng lòng, nhưng đức Bảo Đại cù ra dạ bắt nó sát nhập vào đất Việt Nam rồi.

Đó là những miếng thế thủ để giữ nhau. Nhưng thế thủ biết rỗi có hóa ra thế công không? Thái bình Dương hiện nay vẫn còn thái bình lâm. Nó chỉ mới thấy chiến hạm của Nhật xông xáo mọi nơi và tàu bay của Nhật vù vù qua ném bom làm quà cho dân Tàu biết rõ sự ván minh của Nhật. Tuy nhiên, theo lời người Nhật, thì Nhật giết dân Tàu, chỉ là để đánh nhau với Anh mà thôi. Cho nên, có chết, dân Tàu chẳng nên oán Nhật, chỉ nên oán người Anh mà thôi.

Trong khi người Nhật rữa lối cho mình một cách khôn ngoan như vậy, người Anh bên kia không làm gì để rửa thận cả. Tướng Franco ở Tây ban Nha cho phi cơ ném bom đánh đắm hơn mươi chiếc tàu biển của Anh rồi, mà Anh cũng vẫn giả vờ điếc, giả vờ cảm, giả vờ đùi, như thường. Anh lại còn sáp sửa coi quân Franco như địch quân chính thức và cho thực hành một cách triệt để sự bất can thiệp nữa, là vì quân của Franco sắp thắng quân của chính phủ binh dân Tây ban Nha rồi, mà quân Franco có thắng, các nhà tư bản Anh chẳng thiệt thòi gì cả; họ đã bỏ tiền hàng triệu để khẩn những mồ mả mang của tướng Franco rồi.

Hoàng Đạo



ANH EM ĐỒNG HAO



— Ai trả tiền ?

NHỮNG CUỘC PHỎNG VĂN NGẮN

của NHỊ LINH và NGUYỄN HỒNG

TỔNG TUYỂN CÚ'

TRƯỜNG hàng Than nóng như cái lò than : vào khoảng mười giờ, Hoàng-minh-Giám đứng đốt than ở cổng. Có hai vị cảnh sát kèm hai bên. Nói dài, trông y như ở tòa án.

Người đến bầu ? Có mình tôi. Nhưng tôi lại không được bầu. Vì chỗ bỏ phiếu của tôi ở hàng Vôi.

Người ta đặt ra hai nơi bỏ phiếu. Như thế thực tiện cho cử tri muốn tập thể thao. Tôi ở phố hàng Bún, cách trường hàng lhan có vài chục bước được di bộ đến tận hàng Vôi để làm phận sự công dân. Còn những người ở phố hàng Vôi thì cố nhiên được xuống hàng Than bỏ phiếu, miễn là người ấy họ Đào hay họ Bùi, hay họ Đặng cho tới họ Ma ở phố hàng Gai, hàng Kèn.

Nơi bỏ cử ở hàng Vôi mát hơn. Trong sân hai cái thái cực đứng nói chuyện với nhau rất thân mật : ông Lương ngọc Hiền và ông Phạm hữu Chương. Giá thi cao thì ông Hiền được, nhưng nếu thi béo thì trái lại, ông Chương thắng.

Còn ông Trần duy Đạm, biến đâu mất. Lãnh đậm quá !

Người bỏ phiếu cũng thưa thót. Cố lè vì sắp tới giờ ăn.

Trước tòa đốc lý, nơi bầu nghị viên thương mại, quang cảnh huyền náo tấp nập hơn nhiều. Ông Khuất duy Tiến với hàm răng trắng, ông Nguyễn dinh Tiếp co ro như sắp chết rét, đứng ở dưới cái mái khum khum.

Ông Võ đức Diên chèm chê trên chiếc xe cao su nhà màu vàng đi hóng mát bên hồ. Một ông ta cũng sáng hẳn lên : Diêm thắng trận.

Còn ông Quế ? Đây rồi, ông ta đương đứng trong tờ báo *Bóng Phép*. Tài thật ! Lâm thế nào mà báo B. P. chụp được ảnh ông ta. Tưởng đến gấp và biết mặt ông ta cũng là một việc khó khăn lắm rồi !

Trường hàng Kèn !
Không kèn trống.

Một mình bác sĩ Bách chấp tay sau lưng, nén gót gõ dập trong sân trường và có dáng nghĩ thầm : « Vội vàng làm gì. Bè đến kỳ sau cho vui. Chờ đồng nghiệp Chương nhân thè.

Sắp tới giờ mở phiếu.

Ông Hiền hỏi ông Chương : « mở công khai hay mở kín nhỉ ? »

Một díp cười đáp lại :

— Ông ấy mới ứng cử lần này là một cô khác.

Mà cũng có lẽ lần này là lần đầu ông Hiền đi bỏ phiếu cho ông Hiền.

Kè thì cũng gần như thầm kín, vì yên lặng và mau chóng lạ thường. Nhất ở trường hàng Kèn.

Dự xong cuộc mở phiếu ở hàng Vôi mới đến Đốc lý mà hãy còn sớm chán. Ở đây, lúc mở phiếu cũng như lúc bỏ phiếu, phòng bảo cử vẫn tấp lập huyền náo như họp chợ.

Diên Tiếp Tiến, Diên Tiếp Tiến, Diên Tiếp Tiến, Diên Tiếp Tiến... Quế.

Nghe như bài âm nhạc Mỹ châu với tiếng não bật « què » gõ dập.

Âm nhạc một đời khi đổi điệu.

Tiến, Diên, Tiếp, Tiến, Diên, Tiếp... Quế...

Trên ống lò sưởi, hai con rồng vàng đứng ưỡn làm cử tri nghĩ tới cốc Hommel : uống bia ngồi nghe âm nhạc, thi tuyệt.

Đêm phiếu xong vào giữa lúc chín giờ kém mười lăm ở cái đồng hồ đá của sở Đốc lý đặt trên lò sưởi.

Còn ở đồng hồ cử tri thì vào khoảng bốn rưỡi tối.

Kết quả của bài âm nhạc « Diên Tiếp Tiến... Quế »

Tiến : 491 phiếu. Diên : 475 phiếu. Tiếp : 467 phiếu và Quế : 90 phiếu.

Một tiếng reo mừng từ trong phòng ra tới vườn hoa : « Mặt trận dân chủ thắng ».

Thế rồi ba nhà thắng trận Tiến, Diên, Tiếp được người ta công khen lên vai (cả ông Diên nặng 80 cân).

Thế rồi xếp hàng từ « Mặt trận dân chủ » đi riếu phố và hô khẩu hiệu để đòi các tự do dân chủ.

Xin nhớ trong khi đi diễu, anh em không công khen các nhà trúng cử.

Đến nơi thường trực của « Mặt trận dân chủ », các nhà ứng cử Chương, Diên, Tiến nắm tay chào anh em đứng ngoài đường, dưới trận mưa rào và nói mấy câu cảm ơn.

Đó là cuộc đắc thắng đầu tiên của Mặt trận dân chủ.

Chủ nhật sau cuộc đắc thắng thứ hai.

Và vào viện, cuộc đắc thắng thứ ba, thứ tư...

Và đắc thắng mãi theo như lời anh Diên nói trước đông đủ anh em chí em.

Bắc thắng mãi nếu anh em chí em ủng hộ mãi.

Nhưng, nói nhỏ với các nhà trúng cử, đừng để anh em chí em thất vọng đấy nhé.

Nhị-Linh

TÔI đi phỏng vấn. Phu xe, gái nhảy, cô đầu, chị buôn thùng bán bung bà già, nhà thò là những người trong bài tường thuật của tôi về các cuộc phỏng vấn nhanh chóng về kỳ bầu cử dân biểu này.

— Cô có chú ý đến viện dân biểu không ?

Một nụ cười ngọt ngào, rạng nở đáp lời tôi thay cho tiếng « không »

— Ông nghị có ích gì không ?

— Chán lâm anh ạ.

Tôi không hiểu cô vũ nữ mảnh khảnh, nặng nhọc mang đôi vú to ấy chán vì các ông nghị phàm phu, keo kiết hay vì do sự khinh bỉ một bàng người hèn hạ ưng dụng sống bằng sự lừa dối, phao bội biết bao nhiêu kẻ đã trông mong vào mình !

Tiếng thở dài và ngáp này là thứ năm cùng với cái câu ngắn ngủn :

— Ối giời ! Mệt lắm rồi !

Tôi phải từ gã ra ngoài ! Cuộc phỏng vấn kết liễu. Tôi té tái nhái vào gian nhà nhợt nhạt dưới ánh đèn manchon xanh ngắt. Tất cả những con người nhọc lá sau tiệc rượu và tiệc thuốc phiện ấy chẳng còn biết gì hết. Người có đầu béo bỷ nhát ấy đã phải kêu « Ối giời ! » và « mệt lắm rồi ».

Câu hỏi của tôi đã hổ thẹn một cách cay chua :

— Giá được làm ông nghị thi yêu cầu những gì ?

Người đàn bà này chưa quá bốn mươi. Nhưng mắt đã díp lại, mà trũng như lòng cối, cả cái gương mặt là một sắc đen lầm tấm như vỏ mit ủng, và tóc đã điểm bạc. Thị tôi cũng có thể làm y với một bà cụ già.

— Cụ mỗi ngày nộp bao nhiêu tiền vé ?

Không phải là những tiếng nói mà là những tiếng gằn ở tụt thâm tâm.

— Những sáu xu... ông à !

— Chắc cụ không hay nghe chợ...

Một nụ cười chua chát :

— Chỉ trừ ba ngày Tết và ngày giỗ ông cháu và thầy cháu.

Tôi làm một tinh nhân, số tiền vé trong một năm lên tới : 21p.60. Rồi làm một tinh còng, còng với số tiền ít nhất là 14p.40, thứ thuế gián tiếp nộp cho quỹ thành phố do sở cảnh sát thu, dưới cái nhân bài ; phạt bầy rác, phạt bầy rác và phạt bầy rác.

Tôi không dám hỏi ý kiến « bà cụ già » xác xơ bên nồi cao búa

(Xem tiếp trang 22)

CUỐN SÁCH BỎ QUÊN

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

T

HÀNH di lại trên sân
ga, thong thả và lơ
đang. Gió mạn h
gián chặt quần áo
vào người chàng, khiến cái lạnh
thẩm thia và ẩm ướt. Tuy trời
không mưa, nhưng Thành tựa
như thấy trong lòng mưa bụi
buồn dẫu và chán nản, một mối
buồn không sâu sắc, nhưng êm
êm làm tê liệt cả tâm hồn.

Chàng không muốn nhớ lại,
hình như muốn đè quen đi với
nỗi thất vọng ấy. Câu trả lời của
ông Xuân, nhà xuất bản, vẫn
nhắc lại bên tai Thành một dịp
trầm và khó chịu :

— Sách của ông không được ai
hoan nghênh cả.

Thành mím môi lại, giữ vẻ tự
nhiên, điềm đạm, như người đã
thường nghĩ đến điều ấy rồi.
Chàng đè tay lên bản thảo cuốn
« Mơ xưa », vuốt cong đầu giấy
lại, không trả lời. Ông Xuân nói
tiếp :

— Thật vậy. Hai nghìn cuốn
« Người bạn » in ra mà bây giờ
chưa bán được hai trăm. Ấy là
không kè gỉ di biểu các báo đã
mất non dám chọc ròi. Tôi chưa
in ra cuốn sách nào khó bán như
thế.

Ông chép miệng nhìn Thành,
có ý bảo chàng hiểu rằng cái vốn
hai trăm bạc ông bỏ ra chưa thu
được hết. Tuy vậy, Thành cứ cố;
chàng run run tay cầm bản thảo
cuốn « Mơ xưa » lên, sóc lại hai
đầu như định sắp sửa cho vào
cặp, khẽ hỏi :

— Thế còn cuốn này, ông...

Câu trả lời đoán trước đến
ngay, quả quyết không có gì lay
chuyển nỗi :

— Ô, ông lại còn định xuất bản
quyển này nữa hay sao? Xin
chiếu, ông có các vầng tôi cũng
không dám in ra nữa.

Thành, tại làm sao? mỉm cười
tuy chàng không muốn. Chính
chàng cũng khó mà nói rõ được
ý nghĩa của cái cười đó. Chàng
cầm mũ, với cặp đưng dậy, nắm
cái bàn tay mềm và uể oải của
ông chủ rồi di ra.

Đến ngoài đường lúc bấy giờ
Thành mới nhận thấy nỗi thất
vọng của mình, và dè nó tràn
cả tâm hồn, không chống cự.
Chàng có cái cảm giác bị hụt
chân chết ngập trong mối buồn,
và thấy một nỗi thương thấm
thía vô hạn cho chính mình.

Trong những đêm không ngủ
ở nhà quê, chàng vẫn mơ tưởng
một sự thành công rực rỡ, xứng
với tài năng — sung sướng như
nhấp chén rượu mạnh mà hơi
men làm say sưa dần dần. Chàng
tưởng sách của chàng đã được
thiên hạ hoan nghênh biệt liệt,
các báo đưa nhau tán thưởng,
và bán chạy hết ngay trong tháng
xuất bản. Ông Xuân sẽ đề một
tập bạc trên bàn, tiếp chàng niềm
nở và nói nịnh :

chân trời u ám, như làm xa vắng
rộng rãi thêm nỗi buồn. Tất cả
những mơ ước thiết tha của tuổi
trẻ, của tâm hồn nghệ sĩ, những
mộng đẹp xây lên trong lúc say
văn, tất cả đều theo gió lạnh tan
dần. Tâm hồn Thành trơ trọi
như một cánh đồng thấp mà lúa
đã gặt rồi.

Khi tầu đến, chỉ còn là một kẽ
chan nản bước lên xe. Chàng đi
xuống hạng ba, mở cửa toa bước
vào. Thành dễ chịu khi thấy

Ngoài xa, cánh đồng chuyền
lần sau làng mạc. Giòng tư
tưởng của Thành cũng chảy
xuôi, một sự yên tĩnh đến thay
chỗ cho nỗi buồn. Thành lại
thiết tha và hy vọng. Thật ra,
sách không bán chạy chưa phải
chứng rằng chàng không có tài;
nhiều nhà văn nỗi tiếng khắp
hoàn cầu lúc mới đầu chẳng bị
quen bở và thiên hạ hững hờ là
gi. Sự lanh đạm của công chúng
nhiều khi là cái dấu hiệu của
một tài năng xuất chúng, không
được người ta hiểu vì vượt ra
ngoài khuôn sáo thường. Thành
tự an ủi khi nghĩ mình có thể là
một tài năng ấy. Chàng ôn lại
những quãng sách đã đọc qua,
trong đó nhiều nhà văn lão
luyện đã khuyên nhủ : người
nghệ sĩ phải không cần đến sự
hoan nghênh của công chúng,
bởi tự mình đã được hưởng cái
thú thần tiên của sự sáng tác. Sự
hoan nghênh nhiều khi chỉ làm
hại cho nghệ sĩ, vì khiến cho
nghệ sĩ tự mãn và nô lệ cái sở
thích của người đọc.

Thành thấy những tư tưởng
ấy đúng và thâm thúy. Không có
cái thứ nào say sưa và chìm đắm
bằng cái thứ chàng cảm thấy
mỗi khi cầm bút diễn tả lòng
mình, thấy các nhân vật chàng
đặt ra trở nên linh động trên
trang giấy. Chàng đã có su
duyên cảm ấy, đã có trời mây,
ánh nắng và hoa cỏ, tất cả vạn
vật đang sống chung quanh
mình. Những đám mây thấp bay
trên cánh đồng lúa xanh kia là
một bài thơ bất tuyệt và đậm
thắm. Thành cúi nhìn ra ngoài
xe, mê mải ngắm phong cảnh
qua lán khói trắng mà gió đánh

(Xem tiếp trang 20)



— Sách của ông bán chạy quá.
Thật, tôi chưa từng thấy nhà văn
nào được hoan nghênh như ông.

— Thành sẽ cười nhá nhansen và
kín đáo, nhận lời khen ấy như
người không quan tâm đến một
sự nhỏ mọn về danh vọng ấy và
sẽ đưa trình cuốn « Mơ xưa », sẽ
thấy ông Xuân trân trọng đỡ lấy
và vui vẻ nhận xuất bản ngay.

Nhưng sự thực... Mỗi Thành sẽ
nhéch hơi chua chát, và chàng
tự hỏi không biết có nên chế riết
mình không. Chàng không nghĩ
đến di chơi trong Hà Nội nữa,
thuê ngay xe ra ga lấy vé. Thành
muốn rời bỏ ngay cái tĩnh lặng
đạm này, mong lại thấy căn
phòng nhỏ ấm áp của chàng, cái
bàn viết có bóng cây trong vườn
lung lay trên mặt, mỗi khi ánh
nắng chiếu ngang.

Ba giờ... chuyến tàu dễ không
bao giờ đến chắc! Con đường sắt
về Nam song song thẳng tắp dưới

trong toa vắng không có ai, ngoài
một người gác tàu ngồi thu hình
trong một xó, không buồn ngóng
lên trông khi chàng đi qua.
Thành cũng gieo mình trên chiếc
ghe, kéo cổ áo lên che gáy —
cái lạnh thấm thía quá! —,
rồi lặng yên để cho tiếng động
dịp của chuyến tàu ru mạnh.

CONCOURS DE MAILLOTS DE BAIN A BÔ-SƠN

Cuộc thi các kiều áo tắm phụ-nữ hêm chủ nhật vừa rồi ở Bô-Sơn đã tỏ ra rằng công nghệ dệt len, pha mùi và mỹ thuật Việt-Nam nay đã bước lên một bậc rất dài có thể so sánh với Âu-châu được.

Xưa nay những áo tắm len mỹ thuật đều phải mua ở ngoại
quốc về giá rất cao, mà ít khi lại vừa vặn cho phụ nữ Việt-
Nam lăm. Mấy năm nay các nhà dệt áo len ở Hà-Thành, nhất
là hiệu CỰ-CHUNG phổ hàng Bông số 100, vì có máy tối tân, và
có nhiều tay mỹ thuật chế kiều, nên các kiều áo đã hoàn toàn
tinh sảo mà giá lại cực kỳ phải chăng.

Như bộ áo cô Tân được giải thưởng nhất hêm ấy của hiệu
CỰ-CHUNG dệt ra thật là một chứng cớ hiển nhiên.

THƠ ĐƯỜNG

Oán tình

Mỗi nhau quyền cháp liêm,
Thâm tọa lẩn nga my.
Đau kiền lè ngán thấp,
Bất tri tâm hận thùy.

LÝ-BẠCH

THƠ DỊCH

Người xinh cuốn bức rèm châu,
Ngồi im thâm thầm nhàn chau đồi mày
Chỉ hay gợt lệ với, đây,
Đó ai biết được lòng này giận ai.

Tổng khách qui Ngô

Giang thôn thu vỗ yết,
Tảu tận, nhất phàm phi
Lộ lịch ba dão khứ,
Gia duy tạ ngựa qui.
Đảo hoa khai chước chước,
Định liễn lể y y.
Biệt hậu vô du sự,
Hoàn ưng tảo diệu ky.

LÝ-BẠCH

THƠ DỊCH

Tiến khách đi về Ngô
Sông thu ngót hạt mưa tuôn,
Rượu vừa cạn chén, cánh buồm xa bay,
Đường đi trải mây nước mây,
Ngồi, nằm, ai chẳng khó thay đến nhà
Cây đồi hòn hở ra hoa,
Lan tan lá liêu thớt tha bên ngàn.
Xa nhau rồi những thanh nhàn,
Thú chơi quét tăm thạch-bàn ngồi câu

Đọc Lý Bạch tập

Hà sự văn tinh dữ túa linh,
Nhất thời chung tại Lý tiên sinh?
Cao ngâm đại túc tam thiên thủ,
Lưu trước nhân gian bạn nguyệt minh

TRỊNH-CỐC

THƠ DỊCH

Đọc tập thơ Lý Bạch

Có chi sao rượu, sao văn,
Đúc nên một Lý tiên sinh ở đời?
Ba nghìn say đọc nên bài,
Nghìn thu bạn với trăng trời sảng soi

TÂN-ĐÀ

TIN THÔ'

của THẾ-LÚ'

Tìm ta còn rạo rực nguồn mê say..

Một số ít trong các bạn làm thơ bắt đầu đi tìm những thí tử mới. Hồn thơ đã có một đời khi tạm xa cảnh trăng gió mơ mộng của non nước ái tình. Thi sĩ đã mở lòng đón những cảm giác lạ thường, vì ngọt ngào của nỗi đau khổ quá chừng, sự rùng rợn của những cảnh ghê gớm. Tuy chưa đạt hết được những ý minh trống thấy, song sự cố gắng đó là một bước tiến đáng ghi. Duy có điều này đáng phàn nán, ở đây cũng như ở mọi bài thơ khác tóm những tình cảm khác. Thi sĩ ít khi thành thực, ít khi trống thấy rõ những hình ảnh minh chép lại bằng thơ. Thường thường những lời ký dị chợt đến trong một câu thơ xui nhủ thi sĩ « bịa đặt » ra những cảnh dị kỳ. Ông Thái-Láng viết :

Mây nhuộm máu của lín' hồn kẽ chết
Đuối mồ hoang. Gió rít tiếng oán
hồn.

Và lòng tôi lạnh lẽo lừa hoàng hôn,
Tanh những vị xương mòn trong
thịt nát.

Thơ kỳ dị và ghê gớm, đầy những máu, những hồn, những mồ mả và những thịt xương. Nhưng không làm ai ghê sợ. Vì đó chỉ là những tiếng... lập dị để cho thơ ra vẻ khác thường. Thú « thơ » này lấy điệu bộ của vẻ thảm trầm, chẳng khác gì một người không có tư tưởng gì ty trán vào lòng bàn tay để có dáng suy nghĩ. Người ta hiểu lầm và muốn cho kẻ khác hiểu là rằng sự tối tăm là sự màu nhiệm, nhưng người ta chỉ đánh lừa được những tâm trí thật thà. Những câu trên kia cũng như mấy đoạn bí hiểm dưới đây của ông Đức-Biên chỉ là những giòng máu làm bằng phẩm đỏ.

Thần Chết gỗ cán liềm bên khởi óc,
Quát hỏi ta : trong sọ người trần
gian.
Có chí không, hối người đời ô trọc
Ta trả lời : chỉ có tiếng khóc than.
.....
Hồi chiến địa oan hồn côn lân khuất,
Về u sầu ảm đạm khắc trời mây !
Hồi tưởng đến máu tràn trên đất
ngập,

Tôi không trách rằng thơ vụng về. Trái lại, người làm thơ có lẽ đã khôn khéo quá. Chợt có một ý lạ thoáng qua tri, hay nhận một lúc nhàn rỗi của ngôi bút, người ta viết vội lên một câu trên giấy, rồi người ta viết tiếp những câu sau. Một từ ý lập dị xui giục thêm, thế là người ta chế tạo một bài và sẵn lòng tin là thơ kỳ ảo. Tôi chỉ trích có may câu đặc biệt nhất của những bạn có ngôi bút thành thạo nhất, và khuyên các bạn nên bỏ thứ tính lười biếng ấy đi. Vì đó chính là do sự lười biếng. Các bạn có ý định làm sự mới lạ, đáng khen lâm. Nhưng phải thực có công phu tìm. Khoi sâu mãi vào trong tâm hồn thơ, rung động soi tơ chân thực của lòng mình, và trước khi những hình ảnh thấy trong tưởng tượng hiện vào những câu thơ, mình phải chịu khó đắn đo mà say mê những hình ảnh đó trước.

Phải tưởng tượng mạnh, phải đề cho cái thế giới tưởng tượng tràn lấn vào như cơn gió mầu nhiệm làm xao xuyến hồn thơ. Ông Hồ văn Thủ tác giả bài « Ta cũng là ma » trích dưới đây, đã tưởng tượng nhanh ở bốn câu đầu, nhưng bốn câu ấy dắt từ tưởng tượng đến một cõi âm hồn chan chứa những cảm giác lạ :

Trời đất lờ mờ, buồn vắng cùng...
Vài sao nhấp nháy giữa không trung.
Âm thầm ngọt gió đưa mây lại,
Và tiếng diệu khuya xiết não nàng.
Đồng quê lớn vỗn những hình đèn ;
Làng xóm ẩn u chảng ngọn đèn ;
Đầu xa, khúc khắc, rung đêm vắng,
Tiếng chó lùa ma lòa rập miên.
Thời xưa sống lại giữa đêm nay,
Cho dội hồn ma nhớ những ngày.
Chưa chất ai hoài trên cõi sống,
Về tìm di tích những giờ bay.

Người ta hơi ngượng vì sự cầu thả cửa bằng trắc dùng sai, song chủ ý đến những cảnh tác giả gọi ra cho ta thấy. Mấy tiếng « xiết não nùng » với vã đáng trách, nhưng cả đoạn thứ hai, trừ tiếng « tỏa » không được ôn, câu nào cũng có

những tiếng đáng yêu. (Nhất là câu « Nơi xa, khúc khắc rung đêm vắng »). Cái cảm tưởng lạnh lùng huyền bí ở đoạn thứ ba đã để tác giả có đủ tình cảm — và đủ nghĩa lý dồi dào — viết hai đoạn sau cũng của bài thơ, một bài thơ hay nếu chịu sửa chữa lại.

Ta cũng là ma mẩy độ xưa,
Tái sinh với một mảnh hồn mơ.
Trong đêm ma cũ vè thăm đất,
Ta thấy lòe trong trí mập mờ.
Những chuyện thời qua, chẳng rõ
rằng,
Bao lần tiêu diệt với nhân gian...
— Ta còn đi mãi trong vô tận,
Khoác tấm hình hài sẽ rũa tan.

Những nỗi tưởng nhớ một thời đã mất, thấy ở trong bài vừa rồi, còn dấu vết ở bài « Tam linh » tôi trích hai đoạn dưới đây :

Trên sông mù lòa, buồn vắng..
Xa vắng, xa vắng chiếc thuyền ai ?
Kiếp xưa ta đã lìing du ngoạn,
Trên bao sông rộng đầm hồn mai...
.. Sống với vu vơ là thấy sướng ;
Ta tìm hạnh phúc ở trong mơ.
Trong hồn thanh thoát, ta luôn tưởng,
Một cuộc đời vui tự thỏa xưa ..

Tác giả hình như có chủ ý không theo đúng niêm, nhưng cái chủ ý đó không có ích. Trong sự luyện tập, bao giờ kỷ luật cũng nên giữ, mục thước nên theo đúng ; khi thành thuộc trong khuôn phép hãy nên cho phép mình được tự do. Sự buông thả của ngôi bút viết những vần thơ đầu đáng chê như sự vụng về và đáng trách như sự trễ nãi.

Cần trọng hơn, ông Hồ-văn-Thự sẽ cho người ta mến ý tưởng ông cũng như mến thơ ông. Người ta sẽ vui ý như thấy một nét vẽ không ngượng ngập. Chẳng hạn trong bài « Nên mơ mộng », những xui giục táo bạo diễn bằng một ý thể dung dẫn gọn gàng :

Bao trùm quá khứ với tương lai,
Trừ phút dương qua — ôi ! Mộng
dài

Của những linh hồn giàu sáng tạo,
Hãy nên kiến lác những điều sai, —
Đề giữ hồn người trong tuổi thơ ..
.. Thanh niên ưng chế : bởi ưng yêu,
Ưng những kỳ công, bước hiem nghèo.
Đề mặc họ vào trong mộng lưỡng,
Sựu tâm hạnh phúc với cao siêu.

THẾ-LÚ'

(Xem tiếp trang 21)

Tại 158, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 326

Dr CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyên Trang-kỳ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liệu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
{ Chiều 8h đến 6h

Khi cần kíp mời về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh



Lần thứ nhất xin ta có kiện
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1988

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỰ GIOANH

68-70, Rue des Eventails, Hanoi

Maison fondée en 1810

VÔ-BỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ



3 — Place Négrier,
Bờ - hồ — HANOI

NHỮNG KẾT QUẢ có nghĩa lý

CÁC nhà ứng cử Haiphong có thể chia làm hai phe: « Phe có chương trình » (Ông Đề và Ông Mỹ):

« Phe không chương trình », gồm những tên có ý nghĩa: Các ông Trần hông Hạnh, Sỹ-Ký, Vũ Túc, Tân Tân, cai Đại, cai Ty, hộ-phố Điền, Bình văn Danh, Nguyễn văn Chung và Ngàn Năm Tô văn Lượng.

Ông Trần hông Hạnh. — Ông Trần hông Hạnh là một người thông minh, có tri lớn, có học thức văn vân... nếu ông từ trước tới sau chỉ cười tinh, bắt tay thân mật các cử tri, không nói, và nhất là không viết. Vì ông đã trót dai « quá nghe bạn hữu » (nguyên văn), vắt óc lòi ra vừa đúng được mэрời ba giòng chữ, trong một lá thư ngỏ của cai Tri, nó nói xấu ông không biết ngàn nǎo. Bài ấy đáng khắc vào một cái bia: đem chôn trước cửa tòa Đốc-lý Haiphong, như tượng vợ chồng Tân Cối ở bên Tàu, đèo thêm hai cái roi.. chầu gỗ quít rứng. Rồi, chẳng bao lâu, dân Haiphong trong những lúc có điều sitch mich, chả cần phải nguyên rủa nhau chỉ cho dài lời, cứ việc trả sang bên địch, đọc một hơi hết bài dưới đây, ai xong trước người ấy thắng:

Thưa ngài.

Ít lâu nay chúng tôi bôn ba trong chốn thương trường, không có thì giờ nào mà nghĩ đến việc « dứt ict việc công » (?). Nay được nhiều bạn xét rõ tính tình chúng tôi vốn là người có công lâm « dứt ict việc công ích, đã thúc dục chúng tôi ra gánh xác chát ít việc công. (sic) Ký này nhân là kỳ bầu cử dân-biểu nghị viên; chúng tôi lấy lòng mạnh bạo, quá nghe bạn hữu (!) đệ đơn ứng cử, vây xin các ngài lấy công tâm xét kỹ mà bầu cho chúng tôi được chúng cử ký này, trước là dứt ict cho chính-phủ sau là được đỡ các ngài, vì các ngài bận công việc không dành mà dứt ict việc công ích được.

Chúng tôi giàm quả quyet dứt ict việc công, lây công tâm làm gốc (!) Trước là khỏi phu lỗm thính tình các ngài đã quá yêu mà tác thành cho (!!!) sau là di đến mục đích, lỗm lòng sở

nguyễn cho chúng tôi ???

Tin sau cùng về ông này — Ở khu thứ nhất, phải bầu lại. Ông Trần hông Hạnh được 39 phiếu. Vậy có 39 phiếu cử tri đã vui lòng **tắc thành** cho ông. Nghe đâu 39 ông có công tâm trên, trước khi bỏ phiếu, đã họp nhau ở trên phố hàng Cháo để đọc lá thư ngỏ của Ông Hạnh. May thay, lúc sắp đọc, thi bát phở gà lại đồ vào tờ giấy, nên các ông bị mờ mắt, không trông thấy gì nữa.

Ông Trác-Ngọc Vũ-Túc được vinh dự xếp ngay liền nách ông Trần hông Hạnh vì tài viết câu-giấy gọn, mặc dù ông đã làm giáo học hưu tri, đã từng có « câu chuyện lâm quâ ».

Đây một câu văn hay nhất, một hơi thẳng, trong tờ ông gửi cho cử tri:

— *Tôi ra ứng cử, nếu... chẳng may mà bại, tôi cũng vui lòng là vì biết các ngài sẽ không hổ đồ trong việc làm, các ngài sẽ đã đảo những người muốn làm việc ám muội, các ngài sẽ không vì những cảm tình riêng... vẫn... vẫn...*

Ông Vũ Túc thật là một người ngay thẳng và hiếu minh. Ông đã tự miệt trong bao nhiêu giờ, ông đã có can đảm nhận rằng nếu ông có « rớt », đấy chỉ vì « các ngài » đã không hổ đồ trong sự lựa chọn. Ông Vũ Túc thật là: « Thật thà có một ».

Có lẽ ông Trác Ngoc Vũ Túc còn nhớ mình đã từng xuất bản sách, nên viết: « Không giám hứa hão một điều gì, như khi cờ đến tay phải phất, tôi sẽ... hết sức làm việc !

Cờ là cờ... thế giới, hay cờ... hiệu?

Tin sau cùng về ông này — Cùng một khu với ông Hạnh, ông Vũ Túc được 47 người cho lá câu trên viết rất đúng, đúng tân thường. Có gì là lạ, một khu mà đến như ông Hạnh còn được 39 người nhất định cho là đúng thay mặt mình, nhất định tin rằng mình còn kém các ông ấy?

Ông Nguyễn văn Chung. — Ông là một người; ông là một người đúng thế này, ông là một người

Hai nhân vật này vẫn còn có ở trong viện dân biểu.



đáng thê nô ; tóm lại: ông là một người. Đây là trong bốn giờ đồng kết luận tờ đạt của ông.

Quái sao ông Chung phải cần thận nhắc đi nhắc lại thế nhỉ ? Ủ, thì **ông là một người**.

Tin sau cùng về ông này — Ông Chung được 10 cử tri công nhận cho ông là một người. Thế còn những cử tri khác, khu mòn bài ?

Ông Tân Tân, chủ hiệu thợ may tay — Còn những cử tri khác 151 ông, hoan hỷ với ông Tân Tân này là.

Theo một giờ to tướng, ông giàn kháp nơi thi: Ông đã từng lẩn lộn từ Nam chí Bắc. Người ta hỏi: « Đề làm gì ? Hòn sỏi lẩn có bao giờ vờ được rêu đâu ?

Nhưng lại vở được một món tiền ketch sù mà nứa tá ô-tô, mà v... v... luôn mấy ngày đêm với các cử tri, cũng chưa làm chuyen được mấy ti.

Tin sau cùng về ông này — Ông Tân Tân (cái tên mai mỉa làm sao !) trúng cử thương mại. Người ta ngửng lên trời để tìm tướng tinh ông, nhưng không thấy. Thì ra lại đóng ở ngã tư xóm Cảnh Gà và ngã tư phô hàng Cháo !

Ông mân khóa A B. C D. (A. B. C. Điền) — Ông này Điền là ruộng, ruộng có đất, đất nát, mục, hóa bùn. Ông này chẳng những không có chương trình, như các ông trên mà cả tờ đạt cũng không có. Xét chỗ này, ông còn khôn hơn ông Hạnh nhiều.

Tin sau cùng của ông này — Thế mà ông được cò 21 người bầu cho.

Ông Si-ký — « Tôi được tái khóa nhiều lần... Các ngài cũng rõ tấm lòng thành thực của tôi đối với quốc dân trong vòng 20 năm nay », Thợ nhà in sếp lầm đấy ! Đáng lẽ là: « tấm lòng thành thật của tôi đối với cò đầu » kia !

Vì « quốc dân » cố nhớ lại chả nhận thấy ông đã thành thực « làm » cho « quốc dân » những gì ? Chỉ nhớ có mỗi một chuyện — ừ, mỗi một — ông xin cho các chị em phải đi khám... vì trùng, là thành thực.

Ông Tô...m-văn-Lượng — Ngàn-Năm — Cựu chính phủ biều, cựu Ký Đoan, có 30 năm tòng sự nhà Đoan trên lưng, mà cả cái lưng lom khom, nhỏ bé, yên lặng, rẽo dai ấy, là biểu hiệu của cả con đường đời của ông, con đường xǔ sự, hành động vậy, than ôi !

Tin sau cùng về ông này — 54 phiếu. Nhán rồi lên với 3 = 162 lần tay bắt mặt mừng, vò đầu, rún cõ !

Ông Tô...m-văn-Lượng có mỗi một điều phản nản rằng: ông Trần hông Hạnh đã lạm dụng của ông mất tiếng : tắc thành, biện ông đã làm giấy gửi các thượng quan hỏi xem còn có tiếng nào cũng tượng tự tiếng ấy, hoặc nặng hơn chút nữa cũng được, đề ông dùng, và đóng dấu: — Copyright 1938 by Tô...m-văn-Lượng.

TÂN LANG

CLINIQUE & MATERNITÉ

du Docteur

Vũ ngọc Huỳnh



Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76 RUE AMIRAL SÉNÈS
TÉLÉPHONE 622



Rượu Chói Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, đượ
tô da, thâm thịt mạnh khỏe như thường,
chóng lo té-thấp, đi lại được ngay. Chỉ
100ml Rượu Chói Hoa-Kỳ thì không lo
ngại gì hết. Rượu Chói Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở,
té-thấp, té-thao, đau lưng, đau minh, đầy
bung, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim
lخت, saigân, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt
tay cầm han, cầm thiếc, cầm khò,
bết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin
cứ hỏi è các nhà Bại-ly)

• Phòng-tich • CON CHIM •

ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs. bruyl
Hộp nhỏ: 80 grs. bruyl

Làm dân

phóng sự của Trọng-Lang

II — NGOÀI LÚY TRE

(Tiếp theo)

Dân trước công đường

DÈM đã khuya lắm. Chúng tôi tắt đèn điện. Chỉ để ngọn đèn dãy lạc, bần bật trước mắt tôi, mà lại lấp ló như qua một màn sương. Một cõi đâu vẫn ngồi lặng lẽ quạt cho anh vợ ông Phó ngữ. Cái ông có bộ óc nghị viễn này, vẫn nắm ngửa tinh hênh giữa sập, phèu mồm ngóng.

Ông Phó nhìn ông ta, lắc đầu nói :

— Thật là thần tiên ! Trông cách nãm « di chũ dài, lại chũ vương », toàn thân bẽ bộn những thịt cùng mõi thế kia, dả thấy cái.. « sự » giàu có của lão rồi. Lão thế nào, thì hat D. H. què lão, cũng thế ! Nghĩa là vừa là phúc địa, vừa « nạc » đệ nhất vùng suối vây — Nói dài dò xuống sông xuồng biển, già nhà nước đặc cách bồ tôi làm tri huyện D. H. thì có phải chay bạc vạn, tôi cũng chay. Vốn bỏ ra, lãi trông thấy, chắc bằng mẩy mươi dì buôn. Chỉ một vài năm thôi, nợ sẽ gõ bay đi, mà lại tậu được dồn diễn, nhà cửa nữa !

« Vì dân D. H. đã giàu lai lành lâm. Có lẽ lại quay nãm. Tôi nói quay, để tránh chũ ngu, vì có chứng cớ hẳn hoi. Không ngu mà lại chịu thế này :

Ăn béo

« Một ông Lý chỉ có tội quên không hỏi cho tiết béo Nhật bản trong hại ông đi. Ông Tông-dốc, người thù số một của cái cảnh béo Phù Tang đó, liền nghĩ cho ông Lý một hình phạt : bắt ông ngồi trước quan mà « nhấm » xuồng, không rượu, không mắm muối, một rồ béo Nhật bản.

« Ông Lý ăn hết rồ béo ấy. Ông vẫn bi cách như thường, mà lại đau bụng đi rã, ốm mẩy tháng suýt chết.

Ông Phó cầm đũa lầu, chổng ngang sườn, mắt nhìn trừng trộn, như ôn nãm mà ra một thế võ về độc giản :

— Vì chung ngu, nên mẩy chịu ăn béo. Tôi ý à ? Tôi mà là ông Lý ấy, thi muốn đẽ đến đâu thi đí ! Tôi chỉ ăn cái gì mà quan ăn được thôi. Quan to thật, nhưng trên quan còn ông Sú, còn ông Thống, trên ông Thống còn ông Toàn-quyền. Trên ông Toàn-quyền còn có... thuốc phiện và dâm thanh. Nghĩa là cung ra, tôi còn có thể tự tử để tránh cái nhục kia mà !

Ông thở chảng ra hơi, sau khi nói

ngắn ấy câu. Giọng ông nhỏ đi :

— Dân ngu dai khái như vậy, nên quan tha hồ bắt nạt và đục khoét. Chẳng có thể mà, khi ngồi tri huyện D. H. bác tôi không cần lao tâm khổ trí mà tiền kiềm kẽ bạc triệu chứ không it..

Ông dắt cái lầu ngang bung :

Chậu cảnh

— Nhưng, cũng có khi, quan bị « rơi » vào đất sỏi, giữa một lũ dân nghịch, dồn bò dân bướm. Trước hết, phải hé ra lửa cái dã : tìm một anh dã só, xưng nganh nhất, mà trị thẳng cánh, cho các anh kia hoảng. Rồi giở lối mềm mỏng, « mẹ con ta bánh đa, bánh dúc » đây ! Phải coi chừng luôn luôn. Dân lúc đó, chỉ là giặc trả hàng mà thôi.

« Cái giận của anh hèn là báo thù. Bất cứ bằng cách gì, lớn lao hay nhỏ mọn mặc dầu.

« Tôi đã thấy có thẳng lúc rập đàn lợ quan mà nó cũng nghĩ cách làm hại quan được. Nó báo thù đến nhá quan, đến vật của quan dùng. Ông

Thế là dù cho anh què kia hả hê, về nhà vật chó làm thịt ăn mừng.

Cái đơn không hợp lệ

— Ông đã biết rằng, thời xưa, một cái đơn phải kèm một cái quà, không kẽ những tiền vặt vun. nếu nó muốn được quan đẽ mắt tới. Chẳng lẽ đưa đồng bạc thi khinh quan quá. Cái quà, dù ít tiền, vẫn là một vật vừa nhỏ vừa trọng để chứng lòng thiêng. Rồi, quan có xoe một ngón, hai ngón, hay là cả năm ngón để bảo một cách không kém nhau nhận rằng quan đòi một trăm, hai trăm hay năm trăm. Nhưng đó lại là việc sau này.

« Bây giờ, văn minh rồi, lễ lạc phiền phức và « mọi » lắm. Một cái đơn ? Một đồng ! Không có thứ gì quý và gọn hơn tiền trắng ! Ngồi một huyện to, lò cứ độ cho ngây nhận độ rám chục cái đơn thôi. Vật vanh, cũng đã rám chục đồng rồi. Còn có nghệ giật hơn thế nữa ?

« Nhưng, nhõ gấp phải chỗ dán hác

nộp đơn, một cái đơn tro thô địa. Quan nhìn anh ta, gắt như bồ chưởng gắt nàng dâu :

« Đơn không hợp lệ ! » Anh ta ra tim thay Đè mà hỏi : « đến giết người, như A-li-măng (allemand) cũng còn dễ như không. Huống hồ, cả làng mới giết có một chú bò mà lại còn có hợp lệ với không hợp lệ. Một con bò, mà luật lệ cái tha gì ?

Thày Đè phải dỗ anh ta mới làm cho anh ta hiểu rằng : không hợp lệ nghĩa là thiếu « nhị nguyên » :

Thế là anh ta, hách lắm, giờ luồn vi ra móc dì móc lại mới mót được ngọt một đồng, vừa hào vừa xu. Đặt lên đĩa với cái đơn, anh ta vào quan lẩn nãm. Quan nhìn đĩa, ước lượng sổ tiền, rồi quát :

— Thằng này muốn điều ! Bay dâu ! Đuỗi cõi nó ra...

Anh ta « bồng » (bon) một tiếng, rồi ra bô bô với mọi người :

« Lúy điếc moa phu ! Moi giả me phu ! » Vâng anh ta nói riêng cho ông Đè biết rằng anh sẽ di bộ lên Sú, vì anh không « moa phu », nhưng anh chỉ « mo phu » thôi. Đã ra đến công, anh ta lại trở lại, xồng xộc vào buồng giấy quan, chào quan lẩn nãm, rồi vớ lấy cái đĩa trên cõi nguyên chồ hào xu.

Ra đến cửa, anh ta dém lại tiền, dắc chí nói :

— Đủ rồi ! Ti nãm quên thì bỏ mẹ ! Quan phải cho gọi anh ta lại, cho phép anh ta ngã bò, dã không lág tiền, lại cười với anh ta nãm !

Người như thế, dã nói thì phải làm : nó có thể đi « la mắt » lên lận Sú được !

Ông Phó bảo tôi :

— Người dân nào cũng vây thi cõi nói gì nãm. Nó khi cõi cấp thật dãy. Nhưng hai chũ hối lộ có lẽ sẽ bị gach trong tư dinh.

Trong « lõ cốt »

Đè trả lê lại cho ông bạn thư ký đánh máy kiêm phó cựu, tôi cũng kẽ một chuyện :

— Tôi đã từng tha thắn từ ông Lý nợ đến ông Lý kia, bắt cứ ở một làng nào, để kiểm tài liệu cho đoạn cuối của thiên phỏng sứ này. Ngày kia, ở làng V. C., thuộc huyện H. L. gần Hà-nội, tôi đã gặp một ông Lý. Ông này không di Tát, đánh giặc Đức. Nhưng ông ăn vận Tát, nhảy đầm như Tát.

Câu chuyện bắt đầu giữa một ông Huyện vùng cảng với một ông Lang giàu như Thạch-sùng.

Trọng-Lang

(Xem tiếp trang 21)



dã hiểu chưa. Quan vốn có một sở thích : chơi cây cảnh. Nó vào quan. Lúc sắp sửa cíu chào quan, nó xoay chiêu đứng làm sao cho sát lưng vào một chậu cảnh của quan, lật bộ run run rãy rãy sợ hãi làm lầm. Rồi nó gấp đôi người lại mà lật quan. Trong khi đó, đí nó húc vào chậu cảnh. Vạn nhất chậu không vỡ, thì cây cảnh quý của quan ít ra cũng gãy một cảnh.

« Chả lê bỏ tú nó. Quan suýt soa đau xót lúc nhìn chậu cảnh tan tành.

TỰA «tho' tho'»

của XUÂN - DIỆU

NHÀN dịp đầu xuân năm xưa, tôi đã được hưởng một sự sung sướng trọn vẹn như nồng xuân: là mách cho các bạn yêu thơ biết một nhà thi sĩ mới. Nhà thi sĩ ấy là một chàng trai trẻ hiền hậu và say mê, tóc như mây vướng trên dài trán thơ ngây, mắt như bao luyến mọi người, và miệng cười mở rộng như tẩm lòng sẵn sàng ân ái. Chàng ta từ hồi ấy đi trên đường thơ, hái những bông hoa gấp dưới bước chân, những hương sắc nẩy ra bởi ánh sáng của lòng chàng. Chàng kết thành một cụm đầu mùa để làm quà cho trần gian. Cụm hoa ấy ta đang cầm ở trong tay và người tặng hoa kia là Xuân Diệu.

Nhưng bởi một phép huyền ảo, riêng thấy trong xú sở của Nàng Thơ, tập «Thơ Thơ» không phải chỉ là một cụm hoa, mà là cả một vườn; không phải chỉ là một bầy hương sắc của trời xuân mà là cả bốn mùa cùng với sự đổi thay của thời tiết; hơn thế, đó là một thế giới la, trong đó ta thoảng trông thấy những cánh chim bay tìm xa rộng; thoảng nghe thấy những thanh âm phảng phất không gian; ta cảm thấy nhịp nhàng một cuộc đời, hồi hộp những nỗi lòng, — bao nhiêu của cải móng méné kia đều thấp thoáng hiện lên trong tập thơ của Xuân Diệu. Đó là bản trường ca làm bằng các diệu nhạc màu nhiệm, từ tơ xanh của ánh nguyệt cho đến giọng sáo của ngọn gió đưa lại tự cõi vô biền... Xuân-Diệu đã nói ra rồi: Xuân-Diệu muốn cho chúng ta thấy những phương diện khác nhau của tâm hồn mình. Và ta được thấy một tâm hồn phong phú.

Phong phú vì yêu sống. «Siêng năng mà sống» đó là câu nói ý vị và đầy đủ nhất của người muốn phân tách tinh vi các tình cảm của mình. Vì thế Xuân-Diệu suy tưởng nhiều, tim kiếm hoài, soi mói để nhận lấy, để ghi lấy đủ mọi sự rung động; sự vui mừng, sung sướng cũng như sự tiếc thương hờn giận: nhà thi sĩ đều hết lòng cảm nhận và thưởng thức như người nhập ném một thứ rượu có đủ các vị nồng say.

Cuộc đời, với các trạng thái của đời, không mấy khi có một tinh thần cuồng bạo, vội vàng và thiết tha như Xuân-Diệu. Xuân-Diệu yêu đời bằng tinh yêu của tuổi trẻ với các sự lo ngại, bối rối, bồng bột chan chứa trong lời tinh tú của thơ. Nhà thi sĩ ấy lại chỉ yêu đời thực tế và hiện tại. Khi ông mờ bóng tráng hay nhớ thời xá vắng, cũng chỉ để thấy sự sống thực hiện ý vị hơn lên. Đài thơ của ông xây dựng trên mặt đất của một lòng trần gian. Ông là người của đời, là người ở giữa loài người; ông không tránh mà lại quyến luyến. Ông

muốn ở mãi với đời, với xuân, và lời nguyền trước cửa ông có bao nhiêu sức mạnh thiêt thà của tình khăng khít:

*Ta ôm thất, cánh tay ta lâm rắn,
Lâm giây da, quấn riết cả mình xuân
Không muốn dì, mãi mãi ở vươn trán
Chân hóa rẽ đẽ hút máu dưới đất.*

Là một người sinh ra để mà sống, Xuân-Diệu rất sự chét, sự lặng im và bóng tối: hai hình ảnh của hư vô. Mục đích đời người có phải là hạnh phúc đâu? Mục đích, chính là sự sống. Còn gì làm cho sự sống đầy đủ đậm đà hơn là Xuân và Tình? Xuân của trời đất và nhất là xuân của người. Trong tình yêu người có thêm tình yêu cảnh sắc, đó là hai điểm của lòng người và của lòng thơ. Xuân-Diệu hâm hố đi tìm những nơi sự sống dõi dào tụ lại. Khi ông khao khát vò biển, tuyệt định, chẳng phải là ông muốn tới đỉnh cao nhất của sự sống đó sao? Con người đa tình ấy nặng lòng với sự sống, thả mình bơi trong ánh nắng, rung động với tiếng chim hót và chất đầy trong bầu tim cả một mùa xuân chan chứa trong cỏ và hoa. Xuân-Diệu ham yêu, biết yêu, muốn tận hưởng tình yêu và ông thấy chỉ tình yêu mới gồm được bao nhiêu ý nghĩa.

Nhưng xuân có dài đâu? Tình có bền đâu? Cái chết vẫn chờ ta trong mộ. Và trước khi chết, hoàn toàn ta phải trải qua biết mấy lần chết dở: mỗi hận nhat phai, nỗi sầu cách biệt, niềm quên lắng, cảnh già nua: — ngày nay hay ngày mai anh sẽ quên em, ta sẽ xa nhau, bây giờ hay chốc nữa? Cuộc đời trôi chảy, sự thực không bền, huống chi Xuân với Tình; đó chỉ là hai bóng mây, hai ánh nước. Cho nên Xuân-Diệu lo ngại, sớm thương tiếc cái phút rõ ràng đang hướng, và đã khóc cái bóng đáng kiêu my ông còn mòn tròn trong tay. Cho nên Xuân-Diệu với vắng. Ông mau mau đem hết cả lòng yêu mà tặng cho người và tặng cho đời, và cũng đời hết cả tâm hồn của người yêu dấu, của trời đất, của mọi cảnh, mọi vật, mọi sự ở trên đời.

Ta thấy trái tim ta se lại khi nghe thi sĩ kêu gọi lên, mở lòng mè mải muôn uổng lấy hết suối yêu đương, muốn ôm riết lấy máu mây, muốn thâu trong một cái hôn nhiều

*Và non nước, và cây, và cỏ rạng,
Cho chênh choáng mùi thơm, cho dã
dãy ánh sáng,
Cho no nê thanh sắc của thời
tươi...*

Ta thấy cả nỗi cuồng quít sảng sốt của thi nhân, giờ tay niu lấy giây phút qua, bám lấy bầu xuân hồng, và rèn rã thở than như với người yêu dấu. Người tình nhân của Xuân và của Nhan Sắc ấy, có những câu nỗi ruột thầm thia,

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

ĐÃ CÓ BÁN:

BÌ VÓ (NGUYỄN HỒNG) 0\$55

GIA ĐÌNH (KHÁI HƯNG) 0\$60

SẮP CÓ BÁN:

NƠI LÒNG (NG. KHẮC MÃN) 0\$40
THƠ THƠ (XUÂN DIỆU)

khiến nụ cười ta rung ở miệng cùng với nước mắt ứa dưới hàng mi..

Sở dĩ Xuân-Diệu chất chứa tinh yêu vào lòng, không bao giờ chán, không bao giờ đủ, không bao giờ nguội, là bởi thi sĩ bao giờ cũng sợ cô độc. Ông muốn biến ra nhiều thân, muốn hóa thành muôn ức triệu, vì ông thấy người ta đều chỉ tro tro một mình. Ông tìm gần gũi vì ông quá riêng tách; ông thấy nỗi bát ngát mèm mông của tâm hồn nên ông lại muốn thành một chiếc kim bé nhỏ để được hút vào mình thiêng hồn.

Thơ Xuân-Diệu do đầy mà buồn một cách tịch mịch ngay sau những điều ám áp reo vui. Xuân còn đó, nhưng xuân đương qua. Con mắt của tâm tình đã vội tròng thấy ngày thu lạnh lẽo. Và khi thu gần lại, thi sĩ đã thấy màu tang của cảnh vật phủ kín nỗi lòng. Về lạnh lung ám khắp mọi nơi, «xa vắng gồm từ muộn đời», ở đâu cũng ủ rũ nỗi nhớ nhung, nỗi mơ màng không tên và không bờ bến. Dưới đây sự ám áp là niềm giá rét, thê lương; ở trong sự khăng khít nồng nàn là niềm xoi hơi hăng. Cũng như cảnh đời mà Xuân-Diệu yêu đời đau khổ, lòng thi sĩ có những điều trái ngược và thu những điều trái ngược ấy trong vần thơ.

Biết sống, biết yêu là biết suy tưởng, và bởi thế biết sâu, biết bùn. Thơ Xuân-Diệu là hơi thở thầm kín, giấu diếm, trong đó ẩn sự huyền bí, sự mèm mông ghê rợn của một đêm trăng, sự nôn nùng bao la của một buổi chiều, và tất cả tấm hồn khó hiểu của người, của đời, của cảnh sắc.

Rồi càng khó hiểu, người thi sĩ hay tìm kia càng cố tìm để hiểu. Xuân-Diệu tha thiết sống nên tha thiết tim, và nhất là tim mình. Ông dò xét cái «thế giới bên trong», lượm lặt từng sợi tơ mềm yếu, từng mảnh nhớ thương, từng chút vụn sầu tủi. Ông cứ buông tha cho ý chí theo nỗi lòng. Đó cũng là sự khôn ngoan và cũng là một can đảm. Bởi vì

Phải can đảm mới bền gan gác

duối;

*Phải khôn ngoan mới duy trì dai
khỏi;*

Khi chịu mất một ít kiêu căng để được thêm rất nhiều sự sống, ông đã du ngoạn trong xú yêu đương mà ông quen thuộc đường lối; trong cái xú chòng gai chồm chồm, nhưng cũng thơm tho mát mẻ vì có hoa, có suối và có bóng cây. Ở đâu, ông cũng lắng tai để nghe nỗi lòng mình; cũng chăm mắt để tự nhận xét và chỉnh khi nhà thơ ấy mải mê phân tích trong trái tim mình để xem những sợi tơ tình cảm, ông đã có ý ấp tay vào ngực nhân loại để nghe trái tim của muôn đời, của muôn người. Sự ham muốn của người nam nhi này to rộng làm sao! Và sự sống của nhà thi sĩ này cũng thực mạnh mẽ đầy đủ. Ở trong Xuân-Diệu, người, khách da tình, và thi nhân không ai làm thiệt thời cho ai.

Thế mà con người phúc tạp cũng đơn sơ và người thiết thực cũng mơ mộng. Câu thơ của Xuân-Diệu là hình ảnh rõ rệt tâm hồn Xuân-Diệu: vui sống, sầu nỗi, bùn khoán, thanh thản, sầu sắc và thơ ngây.

Bem phô bày những màu ngọc, những lè chau trong nắng sương tình cảm, thơ Xuân-Diệu chuông áng sáng nhưng thực ra vẫn còn bao vẻ u huyền. Mỗi câu thơ của ông nhiều ý nhiều lời hơn nhiều chữ. Đó không phải chỉ một hương gió thoáng, đó là một tiếng sung sướng đe nén, một điệu thơ dài thăm thia trong cõi nhiều giọng vang ngân.

Thi sĩ nghe thấu sự mơ hồ cũng như đã thao dò xét những điều tình tế. Nhạc trầm, giọng lê im, hồn tượng tư treo ở màn to trắng, hương sắc của bốn mùa... mọi sự đều lẩn lượt nói với ông những lời chi lý và nghệ thuật của ông nhắc lại cho ta cùng nghe.

Nhà thi sĩ thân yêu đã âu yếm chia sẻ cho ta nỗi lòng của ông, và khi cùng với ông, ta yêu, vui, thương nhớ hay bùn khoán, tức là ta đã an ủi được lòng con người da tình ấy.

Thể Lực

TRÔNG TÌM

Cách chữa bệnh sốt của trẻ em

Mùa viêm nhiệt đã tới, ta nên tìm cách để phòng chữa một thứ bệnh rất thông thường của trẻ em : đó là bệnh sốt.

Bệnh sốt là một bệnh rất dễ chữa, xong vì nhiều người không biết cách nên thường vì một cơn sốt cồn con của trẻ em mà phải tốn hàng chục, hàng trăm.

I—Nguyên nhân của bệnh sốt

Bệnh sốt sinh ra bởi nhiều cơ :

Có khi vì làm việc quá sức, hoặc ham chơi quá, trẻ em cũng có thể thấy trong người hâm hấp nóng.

Hoặc ăn uống quá độ, hay ăn phải một thức ăn đê lâu, cũng có thể sinh ra sốt được.

Hay khi tắm xong, không lau minh kỹ, chân hãy còn ướt mà ra gấp cơn gió, cũng có thể mắc sốt được.

Một vết thương không biết giữ gìn cần thận có thể thành một nguyên nhân của bệnh sốt được.

Nhưng nguyên nhân chính của bệnh sốt, đó là sự truyền nhiễm của vi trùng như : bệnh sởi, bệnh sốt thương hàn, bệnh đậu mùa, bệnh yết hầu.

Ta hãy biết qua như thế để phòng cho trẻ em khỏi những lúc trong người nóng sốt.

II—Làm thế nào biêt được trẻ em sốt

Khi thấy trẻ em tự nhiên da đỏ rực, người nóng ran, hay đòi uống nước, thời ta nên để tâm đến trẻ. Đó là những chứng cứ hiển nhiên của bệnh sốt. Muốn chắc chắn hơn ta có nhiều cách :

A) Cách dùng hàn thử biếu (thermometer)

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

mètre). — Trong nhà nên có một hàn thử biếu mà ta cần phải giữ gìn không nên cho ai mượn. Trước khi dùng, nên lau sạch bằng rượu để giết các vi trùng. Muốn lấy nhiệt độ trong người, ta có thể cầm hàn thử biếu vào hậu môn (rectum) : cách này thời đúng hơn và rất chóng, độ 5 phút. Ta cũng có thể cầm hàn thử biếu vào nách : Cách này cũng đúng xong lâu hơn, độ 10 phút.

Nhiệt độ người ta thường thường là 37 độ. Lúc người ta khỏe mạnh, nhiệt độ đó có thể thay đổi được từ 36 độ ruồi đến 37 độ ruồi. Quá 37 độ ruồi, người ta sẽ nóng ran và bệnh sốt đã bắt đầu :

Từ 37 độ ruồi đến 38 độ ruồi, bệnh sốt hãy còn nhẹ.

Từ 38 độ ruồi đến 39 độ ruồi, bệnh sốt đã khá nặng.

Từ 39 độ ruồi đến 40 độ ruồi, bệnh sốt đã nặng.

Quá 40 độ ruồi, bệnh sốt đã tới thời kỳ trầm trọng rồi.

B) Cách bắt mạch — Ta cần phải tập bắt mạch lấy cho quen, và cái đó cũng không có gì là khó. Muốn thế, ta hãy đặt ngón tay trái của ta lên cổ tay trẻ em và ngón tay cái vào phía sau. Ta sẽ thấy những tiếng đập khẽ khẽ của máu chảy. Ta hãy để ý đến những tiếng đập ấy và hãy so trọng bằng này.

Trong một phút, trẻ lên một có 134 tiếng đập, trẻ lên hai có 108 tiếng đập, trẻ lên năm có 95 tiếng đập, trẻ lên bảy có 90 tiếng đập, trẻ lên 11 có 80 tiếng đập, trẻ lên 19 có 69 tiếng đập.

Nếu tiếng đập của máu chảy của trẻ em thấy quá giới hạn trên bảng, thời chắc chắn là trẻ em đã bị sốt. Một nhà thông thái (Lieberneister) đã tính ra rằng cứ có quá 8 tiếng đập là nhiệt độ trong người lại tăng lên một độ.

Một chứng chỉ nữa của bệnh sốt là hơi thở nhanh của trẻ. Thường thường, trẻ em cứ một phút là thở ra và hít vào độ 30 đến 36 lần. Quá hạn ấy là thế nào trong người cũng khó chịu, sốt nóng.

(La santé familiale)
(Còn nữa)

LÚC VĂN

— Ông là cử tri ?

— Không, không
tôi chẳng là cử
chi cả !



vào xem trong lâu dài đó.

Một khu riêng dành cho 36 sở hỏa xa của các tỉnh phía đông nước Mỹ. Các sở đó sẽ trưng bày các kiều lầu rát tối tân cùng các máy móc rất tinh xảo. Trên một đường xe lửa có đủ cả đường sắt, cột cờ báo hiệu, các ghim lầu, các ga cùng các đường tàu chạy. Tất cả các ngành trong thương giới đều có gian hàng riêng bày các sản vật.

Một gian dành riêng cho cuộc trưng bày các bộ phận trong thân thể, người ta lấy tên là «Salle de l'homme». Nơi chính của gian đó làm hình cái miệng người rất to để công chúng có thể ra vào xem được. Nhưng răng cửa chiếc mồm không lò dò sẽ làm bằng thủy tinh trong suốt để cho các khách tới xem có thể nhận rõ ra các gân ở răng cùng các lỗ máu.

Các trẻ em cũng có một khu riêng bày các đồ chơi, chỗ diễn các trò múa rối cùng các cuộc giải trí khác.

Hiện giờ hàng vạn thợ đang lắp ráp làm một cách rất chăm chỉ. Các thợ điện cũng cố sức m.c các đèn đủ các màu để ban đêm trong các khu sê có những tia sáng huyền ảo chiếu ra làm đám lồng du khách.

Cuộc đấu xảo Nữu-Uớc 1939 sẽ vĩ đại biêt chừng nào ! Và dân Mỹ sẽ trưng bày cho thế giới biêt bao điều hay lạ !

(Messidor)

Mạnh Phan thuật

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RƯỢU ALCOOL

KHÔNG BẰNG MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THẤP SONG CÂY ĐÈN :

MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chế lại. Hợp quốc hoàn toàn lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

DAI-ICH — 29, Bd Tongdocthuong, Cholon

Chuyên mua bán và phân phối các kiều đèn manchon và phụ tùng các kiều đèn.



N. 827 — 200 bougies

1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies

1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies

1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

ĂN UỐNG

MÃY THÚ' MÚT

Confiture de goyaves

Bi xanh cho vào với nước đánh phèn chua, luộn chín vớt ra dấm nát lọc bỏ hột; nước đường thẳng lên, lọc kỹ, cho ôi vào đùm chưng nứa tiếng đồng hồ, nước gần cạn chè thêm một cốc rượu vang trắng đưa chia ba, cạn một phần rượu là được.

Gelée de goyaves

Thế này cũng làm theo cách trên chỉ khác lúc đưa cho vào một thanh vanille để nguyên và phải để ý luôn kẽm béo; thấy bột ôi trong, đặc lại, múc ra để nguội cho vào lọ để bao lâu cũng được.

Muốn ăn, mang ngâm lão với nước đá và phải có biscuits hoặc bánh ngọt ăn kèm.

Confiture de pastèques

Rửa hấu gọt vỏ, tùy theo nhón nhỏ bồ làm tám, làm mười rồi thái mỏng tròn với đường, nước cam và nước chanh vắt vào đem phơi. Khi se đem lão ngay cũng được, muốn để phải đợi kín.

Cân được bao nhiêu rứa, phải ngăn ấy đường, cam và tranh cung vây và để ý khi phơi cho cần thận kẽm ruồi nhặng hay vào ăn lầm.

Confiture de raisins

Cbọn nho chín bỏ hết hạt, nứa cắn nho, nứa cắn đường.

Thắng đường, có bột hót ra, đợi hơi đặc sủi bong bóng, súc vài thìa đồ vào nho, còn lại đun cạn cho vào sau.

Confiture de gingembre

Chọn gừng bánh tẻ (để cả nhánh) cạo sạch vỏ luộc sơ qua lăn với n้ำ gạo nếp, đồ ra rá sóc kỹ, lại bỏ vào nồi nước cho mấy quả chuối hột xanh đun thật kỹ đem ra bỏ vại lấy mấy cái nõn dứa dài đậm đập cho vào, đồ nước ngâm độ mười ngày thì được (mỗi ngày phải thay nước một lần). Khi ấy đem gừng dài sạch đê khô rồi thắng nước đường cho vào đùm cạn hết nước.

Theo lối này mứt ăn rέo, ít cay, trong suốt cả nhánh.

N. B. T.

LƯƠM LẶT

In quảng cáo trên bánh

BÀy giờ từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào ta cũng thấy quảng cáo, nứa trên mái nhà nào trên ô tô hàng.

Một nhà kinh doanh Tiệp-khắc, ông Garmadyk, ở Pragge, mới mở một tiệm làm bánh mà giá bánh bán rẻ hơn những bánh khác mười phần trăm.

Ta đừng tưởng ngay rằng ông Garmadyk là người ăn nhàn của ta không. Ông chỉ là một nhà buôn đã mưu. Bánh của ông bán rẻ chỉ vì trên bánh có in quảng cáo.

Nhà viên sở vệ sinh đến khám và cấm không cho làm như thế nữa. Nhưng nào có chịu, ông Garmadyk nói rằng bánh của ông đã có rất nhiều nhà hóa học và y học chứng thực cho là rất tốt vì mục đích cao, lúc bánh chín, thi đê trở nên không độc.

Và trên bánh của ông ta có thể đọc được vài cái quảng cáo như sau này :

Bánh này rất tốt, nhưng nếu ăn chấm với bơ (beurre) Tartempion thì lại tốt hơn nữa.

Nếu các ngài ăn uống không tiêu thì các ngài chỉ dùng thuốc tây Ramona sẽ khỏi ngay.

Ông Garmadyk thật là một người khôn ngoan và đa mưu. (L'Intrépide)

N. N. Tich dịch

Bài trừ nhà hang tối

TRONG những việc công tác lớn lao số thi hành, có việc bài trừ những nhà hang tối — và riêng nhà hang tối ở thành phố Paris.

Vì có ai ngờ rằng chính ở Paris có mươi bảy cái khu chữ, những nhà hang tối — mươi bảy cái khu có chứa trên bốn nghìn nóc nhà, năm vạn gian buồng trong sống hai mươi vạn người.

Nhà bác sĩ thông thái Leclainche đã xét ra rằng trong một nghìn bảy trăm ba mươi nhăm giờ định sống trong những nhà hang tối, sở y tế của thành phố thấy số người chết tới 50% (D.I.)

Giờ ở... Greenwich

DÔNG hồ của Thiên văn đài Pháp ấy đã biết tiếng. Đồng hồ ấy nhờ ở cách xếp đặt riêng của máy truyền thanh nên bắt cứ lúc nào cũng cho ta biết... giờ đúng được; nghĩa là giờ có tiếng đúng xưa nay!

LÂU, GIANG . . .

Mắc lậu cắp hành hoặc kinh niêm, giang mai, hạ cam, dù có hiện trạng ghê tởm (symptômes rebelles) chỉ nên lại

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khôi mau và rút nọc. Thật là những món thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hứa khoán cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lâu Op.60, Giang mai Op.70

ĐẠI LY : QUANG - HUY Hải Dương, MAI - LINH 60-62, Paul Doumer, Haiphong. ICH - TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-Binh

không có cái đẹp và cái tự nhiên". (D.I.)

Tái quang tuyến

bảng ô - tó

OANH người ta theo đuôi công cuộc báu trả bệnh ung thư rất sốt sắng nhòe về sự rộng lượng của những nhà hảo tâm. Một người đã cho tới trên 15 triệu quan. Người ta dùng một chiếc ô-tô riêng để chờ quang tuyến từ Viện Quang tuyến Trung-ương tới các nhà thương cần đến nó. Cuối ô-tô ấy, không bao giờ tài trên 1 gramme chất quý kia, có một cái hộp đựng quang tuyến bằng chỉ dày nặng 102kg. Như thế để che cho người tài xế những luồng quang tuyến phát ra.

(La science et La vie)

Ăn dầu sống có

nguy hiểm không ?

MỘI đây người ta đã xét ra rằng dầu sống mà không rửa thường chứa rất nhiều vi trùng. Chỉ có cách rửa cần thận nhiều lần là loại bột được số vi trùng kia. Nhưng dầu rửa đi, đổi với người sành ăn thành mít vị. Muốn tránh rửa xú nhiều bạn như thế, chỉ việc rửa bể ngoài quầy dầu đi thôi (hay không cần rửa nếu dầu không dinh dưỡng) rồi đập ráp ra mà ăn. Nước dầu có tính cách giết vi trùng nếu đề ngăn một lúc.

(D.I.) — M. dịch

Người con gái quán

quán về ô chữ (mots croisés)

Cô Clara Balogh ở Budapest (inkh đô nước Hongrie) mà người ta thường gọi là « cô con gái ô chữ » (la jeune fille aux mots croisés) được thưởng nhiều nhất về ô chữ — Kỷ lục của cô Clara không ai phá nỗi luôn trong bảy năm trời — Cô Clara đã giải đáp được 9 nghìn bài đố về ô chữ, tự làm ra được hơn một nghìn bài.

Từ trước đến giờ, cô Clara Balogh đã được các nhà báo và tạp chí tăng tới 1024 phần thưởng Cô Clara đã được thưởng: một cái ô-tô rất lịch sự, một cái biệt thự nghỉ mát ở vùng nhà quê, một con sư tử, một cái dì già, 106 lợn nước hoa, vân vân .. Vừa rồi, một rap hát lớn ở Budapest thuê cô Clara Balogh lên sân khấu để hát những bài hit về ô chữ !

(Almanach National)

Trịnh Ninh dịch

Hôn nhân, tình duyên,
của cải, sự nghiệp,
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ cần biên thơ gửi chữ ký, tuồi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bạn, không tiếp khách tại nhà



THƯA TỰ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)

sao ! Nàng là con nhà quan, con một quan phủ, con gái yêu một bậc mệnh phụ, chẳng lẽ lại cùi mình dì hẫu hạ một người đàn bà tuổi và không rõ « sản xuất » ở nơi tối tăm hèn hạ nào !

Lúc nào nàng cũng bức tức nghĩ thế. Nhưng nếu đương vui vẻ trò chuyện ở trong buồng mà nghe tiếng dép lép kẹp của người đàn bà bước vào thì cũng như Tính, nàng thin thít im ngay, cái im lặng rụt rè và sợ hãi. Hơn thế, nếu người kia có thói lỵ bảo : « mợ ba » hay « chị ba » làm ơn tém cho me mấy miếng giầu » thì chẳng lần nào nàng dám lườm nguýt hoặc nói lại một câu mỉa mai, chua chát. Họa chăng lúc người vợ lê ra nhà ngoài ngồi vắt véo trên sập đối diện với cha chồng, nàng mới dám bùi dài môi dưới ra mà thì thầm nói : « Me gi, me tây ấy à ? » Tính nghe thấy nhét khăn vào miệng mà cười chảy nước mắt.

Tính dẽ dại hơn Chuyên, và trước khi Chuyên chưa về làm dâu, nàng không nhận thấy rõ rệt cái cảnh éo le đau đớn của mình. Chẳng qua có Chuyên xui xiêm, và vạch ra cho nàng, nàng mới biết đường mà kinh địch lại người vợ lê, một lối kinh địch nhút nhát trong xó tôi.

Là vì nàng không sinh trưởng ở nhà quan như Chuyên. Gia đình nàng chỉ là một gia đình cự phú xứ quê, đã mẩy đời quen phục tòng các quan. Mỗi lần ông bà sinh ra nàng để chơi thăm bên thông già là một lần ông ta làm cho Chuyên bức bối : ông ta khum núm trước mặt ông án và người đàn bà kia, một điều bầm hai cụ lớn, hai điều bầm hai cụ lớn rồi xung con xung cái một cách rất tự nhiên,

không chút ngượng ngáp. Chuyên cho đó là một sự nhục nhã, nhục nhã không những riêng đối với một mình Tính mà đối với chung cả mấy chị em dâu. Chuyên cự Tính chẳng thiếu lời, nhưng Tính chỉ thở dài đáp lại : « Thím bảo tôi biết làm thế nào ? Ông cụ nhà tôi hiền lành quá, kia ! » Chuyên cầu kỉnh gắt : « Chị coi cụ cùi sinh ra chị Bình, cụ bách biết bao ! chừng chắc biết bao ! »

Tuy nàng tức thì nàng nói thế để bỉ ống hàn mà thôi, chứ trong thâm tâm, nàng vẫn hiểu rõ rằng cụ cùi Lương cũng như con gái cụ, ở vào một trường hợp khác hẳn. Đối với Trâm, vợ Bình, không bao giờ người vợ lẽ dám xưng « me » và dám cư xử ra một bức kẽ mampus. Nàng cho rằng — và nàng chẳng hề giấu giếm ai điều ấy — Bình là con bà cả thi địa vị của Bình cũng như địa vị của mẹ Bình đã rõ rệt lắm rồi. Còn như bà hai mất đi đối với nàng cũng là vợ thứ, hơn kém gì nhau ! Chẳng qua lấy trước thì là bà hai, mà nàng lấy sau thì là bà ba. Vậy con bà hai tức cũng là con nàng và cái chức kẽ mampus của nàng là riêng đối với đám con bà hai, người mà nàng kẽ chán.

Bà ba lý luận như thế cho xuôi câu chuyện già đình hơi rắc rối. Ký thực, có lẽ, sự đổi dại phân biệt của nàng có một nguyên nhân khác : lúc nàng lấy ông án, Bình đương theo trường Đại Học. Còn Trâm và Khoa thì đã bỏ học về ở nhà. Một dằng sắp xuất chính nay mai và sống riêng một đời tự lập, và một dằng ở nhà ăn bám cha và đương hy vọng được cha cấp vốn ra kinh doanh công kia việc nọ : Cái mầm khinh trong khác nhau ấy mọc rẽ mỗi ngày một sâu ở trong óc người đàn bà thông minh và

Ô - Tô ông huyện ! »
Ô - tò ông huyện
chưa về đến nhà,
cả làng Giáp đã
biết. Cái tin ấy đã đi trước tiếng
còn điện ma lan rộng mãi ra, mà
hay vào các xóm, các ngõ một
cách rất mau chóng.

« A ha ! ô - tò ông huyện ! »

Người ta nói ông huyện đè
khỏi lắn với quan huyện cai trị
mà người ta sợ hãi. Cũng có
người phân biệt bằng cách xưng
hô sang trọng hơn : « quan huyện
nhà » hay thậm chí hơn : « ông
huyện Bình ». Những người ấy
phản nhiều điều là chú, bác, cậu,
cô, dì, anh em xa gần trong họ
nội, họ ngoại của Bình.

— Bà hai, bà ba ơi ! các ông ấy
đã về đấy, các ông cùng về ô - tò
với ông huyện.

Nghé tiếng réo ở cổng, vợ Trinh
ngơ ngác bảo vợ Khoa :

— Bậy ! mới đi hò qua dã về
sao được !

Vợ Khoa cười, đáp :

— Vâng, sớm lâm thi cũng một
tuần lê.

Rồi nàng quay bảo người ngồi
cánh trên :

— Cố ăn không thì bốc.

Vì lúc bấy giờ hai chị em dâu
đương đánh chẩn với ba người
làng điềng : bác lý Nghiên, bác
phó Tới và chị xã Phiệt. Ruộng
cho cấy rẽ cả nên cũng nhàn, hai
người đàn bà thường họp các
bàn chẩn, tam cúc hay tôm tóm
còn cho đỡ buồn, nhất những
khi hai người đàn ông vắng nhà.

Cũng như chồng họ, hai người
đàn bà luôn luôn vui vẻ hòa
thuận với nhau. Trong họ ngoài
làng người ta thường khen :
« Hai bà ấy coi nhau y như chị
em ruột vậy. »

Song, trái với tình yêu mến
thành thực, kin đáo và tự nhiên
của Trinh và Khoa, sự thân thiết

của hai người đàn bà thường
ngượng ngập, ầm ĩ và kiêu
cách. Hình như họ phải cố gắng
mới tỏ được với nhau những
tình tình tốt đẹp.

Sự thực, trong thâm tâm họ
vẫn ngầm ngầm, âm ỉ sự tức tối
và sự khinh rẻ, sinh ra bởi giai
cấp khác nhau : hai tính tình ấy
không bùng lên dễ lộ ngọn lửa
cho mọi người trông thấy được là
vì bị một tính tình khác mãnh
liệt hơn lấn áp : sự thù ghét, thù
ghét bà Ba. Hai người chồng đối
với bà Ba chỉ lanh dạm, (có lẽ
phải cố làm ra thế để người làng
khỏi chê rằng mình nhỏ nhen,
có tinh đàn bà.) Nhưng Tính với
Chuyên, hai người vợ, thì thù
ghét ra mặt, thù ghét bằng cách
xử trí có khi tàn nhẫn, bằng lời
nói có khi lỗ mang trong những
câu chuyện bẩn tin.

Họ không thù ghét sao được !
Tính trong sáu năm và Chuyên
trong ba năm làm dâu, trong
khi ông án tại chức, đã bị
người đàn bà ấy dựa thế cha
chồng bạch sách, hành hạ dù
diều. Ngày nay chỉ nghĩ đến hai
tiếng « mẹ kế » mà người ấy
thường nêu ra trong câu chuyện
với bà con, hai chị em vẫn còn
muốn lộn tiết vắng lục ra : « Đấy
ba coi, đối với tôi là mẹ kế chồng
các mẹ ấy, các mẹ ấy còn xử thế
đấy ». « Thực tôi chỉ là mẹ kế các
cậu ấy mà tôi ăn ở chẳng khác gì
một người mẹ đẻ ». Đáp lại những
câu ấy Tính bao giờ cũng khóc
khích cười bảo Chuyên : « mẹ
ranh ! » Còn Chuyên thì tức uất,
nghẹn ngào như sắp tắt thở.

Nàng chịu làm sao nổi cái cảnh
làm dâu « quái gở » ấy. Thà rằng
là mẹ chồng nàng cho cam ! Chứ
cái con người chưa tới bốn chục
tuổi ấy mà cũng đòi làm mẹ nàng
! Mà cũng « chảnh lồn », cũng
tai ngược, hách địch với nàng

Trinh Chuyên
0,20 Tấn
BẮC ÁI
Nº100 TỔNG ĐỐC PHƯƠNG CHOLON

Ngựa và tri
CẨM-NHỆT
có
BAN-TRÁI
KINH-PHONG
Thời bình 15 Phúc
BÁN KHẨP NƠI

khéo biết xoay liệu thời cơ.

Nhưng không phải vì thế mà bà Ba mất hẳn sức dàn áp đối với vợ chồng Bình. Một lần vì một câu chuyện lôi thôi trong gia đình, Bình viết thư về cho nàng, khuyên nàng nên « vừa vira chứ ». Tức thì mấy hôm sau Bình nhận được bức thư trả lời của cha, trong thư cha nhắn tin cho Bình, hết rằng « tên ấy » là một thằng khốn nạn. Lúc bấy giờ Bình đương làm thám tá ở Ninh-bình. Chàng xin phép nghỉ hai ngày về thăm nhà. Trinh và Khoa khóc lóc thuật lại mọi điều ức hiếp và lăng loàn của người dì ghẻ cho chàng nghe. Chàng đi thẳng xuống từ thất trổ vào mặt người đàn bà mà mắng nhiếc. Hai bên đôi co nhau làm cho ông án đương ngủ trưa chợt thức giấc giữa những tiếng kêu trời của vợ lẽ.

Bị cha chửi, Bình bỏ đi Ninh-bình. Vài ngày hôm sau chàng nhận được bức thư vẫn tắt sau này của cha : « Mày dám đánh vợ tao, vậy từ nay tao cấm cửa, không cho mày lai vãng tới nhà ta nữa ».

Nhưng chỉ cách một tuần lễ Bình đã được cha tha lỗi, gọi về chơi. Đó là công trình của người vợ lẽ : bà Ba biết rằng gây thù, ghen oán với « anh tham » thực không có lợi gì cho mình. Nhưng từ đó nàng cũng đỡ ức chế vợ chồng Trinh và vợ chồng Khoa...

Thế rồi trong cái gia đình buồn tẻ, hai lần có sự biến đổi : ông án về hưu trí và bảy năm sau ông qua đời. Trong bảy năm ở nhà quê, Trinh và Khoa sống bình tĩnh và tự do hơn ; vì ông án đã chia ruộng, chia của cho hai người, dè ở riêng với vợ lẽ trong một dinh cơ khác xóm với chỗ ở của hai con.

Cái chết của ông án là một cớ để đôi bên thù nhau. Chuyên khóc : « Hờ cha ơi, cha đi đâu cha bỏ lũ con. Bao nhiêu đứa nấp dưới bóng cha mà được người ta kính trọng vì nè, nay cha trăm tuổi rồi thì thực trở nên khồ sở khốn nạn ».

Người vợ lẽ mỉm cười khinh bỉ trong cái mán sò rồi khóc đáp lại liền : « Quan lớn ơi, quan lớn đi đâu quan lớn bỏ đàn con dại cho tôi. Quan lớn ơi quan lớn đi thì sướng lấy một mình, nhưng con quan lớn bô cõi, nheo nhóc, quan lớn dè lại cho tôi nuôi tôi dạy một mình, cực nhục lắm quan lớn ơi ! »

Bình thẳng thắn đến ghé tai bảo nhỏ : « Cõ khóc thế không được » Người đàn bà lại nức nở

— Hờ quan lớn ơi, cực nhục cho tôi chưa, quan lớn nằm xuống tôi đau đớn tôi khóc thì con quan lớn cẩm tôi không cho tôi khóc

hở quan lớn ơi.

Thế là cuộc chiến tranh bắt đầu khai.

Và gay go tới tận ngày nay

Nhưng ngày nay sao lại có bức thư của người đàn bà gửi lên huyện cho Bình, một bức thư lời lẽ rất ôn tồn êm thắm. Một bức thư hàng hay một bức thư khiêu chiến ?

Trinh và Khoa không khỏi băn khoăn về điều đó, tuy không ai thú nhận với ai, cả hai cùng không dám bạo dạn nói thẳng ý nghĩ của mình ra với Bình.

Mãi khi ô-tô qua công vào tới sân, Tính và Chuyên xóa bàn chẩn chạy ra chào và hốt hoảng hỏi xem có việc gì cần mà về với thế, nhất lại cùng về với anh huyện, Khoa mới buột miệng đáp lại :

— Về để đổi phó với « troisième »

Và chàng giật mình nghĩ thầm :

— Vậy ra khai chiến ?

Tính sợ hãi :

— Đổi phó việc gì thế ?

Bỉnh mỉm cười :

— Đổi phó một việc rất quan trọng : cô ta mời ba anh em sang dự tiệc.

Chuyên vội kêu :

— Ấy chết ! đừng nhận nhời. Bỉnh lại mỉm cười :

— Chứng thím sợ cõi ta đánh thuốc độc giết chết cả ba anh em ? Chuyên hơi ngạc nhiên, đáp :

— Đánh thuốc độc thi chả dám đâu. Nhưng sang ăn cơm nhà cô ta thì không tiện một tí nào.

Trinh cười :

— Sao lại không tiện. Rồi các bà lại làm một bữa tiệc rất sang, sang hơn mời lại chứ sao.

Khoa nghĩ ngay tới thực hiện :

— Tiệc tùng gì chả biết, mõi hãy làm ngay một mâm cơm, chẳng đòi lăm rỗi. Dễ hơn mươi

thấy ô-tô của Bình là Cúc. Nàng đương đứng cửa sổ trên gác nhìn ra chợ thì thoáng nghe thấy tiếng còi điện. Một cái ô-tô về làng bao giờ cũng là một sự khác thường, và gợi tình tò mò của mọi người. Cúc bảo mẹ :

— Mẹ ơi, có ô-tô về.

Bà Ba đương ngồi nói chuyện với sự cụ chùa làng, quay lại gần :

— Cõi là ô-tô hay sao mà rồi lên thế ?

Nhà sư gấp được dịp tốt để ninh một câu, vừa moon mềm cười vừa nói :

— Bầm cụ lớn với cô thì còn thiêng gì ô-tô !

Cúc dầm dấp nhùn rồi bỗng reo :

— Ô-tô anh huyện, mẹ ơi.

Bà án đứng dậy xỏ chân vào dép đi ra cửa sổ :

— Xe anh huyện à ?

Quả thực, chiếc ô-tô của Bình lúc đó đương rẽ vào con đường chợ. Nàng hân diện bảo sự cụ :

— Bạch cụ, tôi viết giấy bảo anh ấy về đây mà.

— Dạ. Chứng cụ lớn truyền quan lớn huyện về việc làm dâu hẫu cụ lớn ông ?

— Bạch cụ vâng. Với lại còn một việc nữa. Cái việc tôi đã nói với cụ ấy mà.

— Dạ !

— Rồi cụ khuyên anh huyện nó bộ một câu nhé ?

— Dạ, xin vâng... Còn việc lập dàn, cụ lớn đã cho đặt mả rồi ?

Cúc đứng cửa sổ kêu :

— Me ơi, xe anh huyện sắp qua nhà ta đấy, me ơi.

Bà ba ra bao lơn cúi xuống đường gọi :

— Anh huyện !

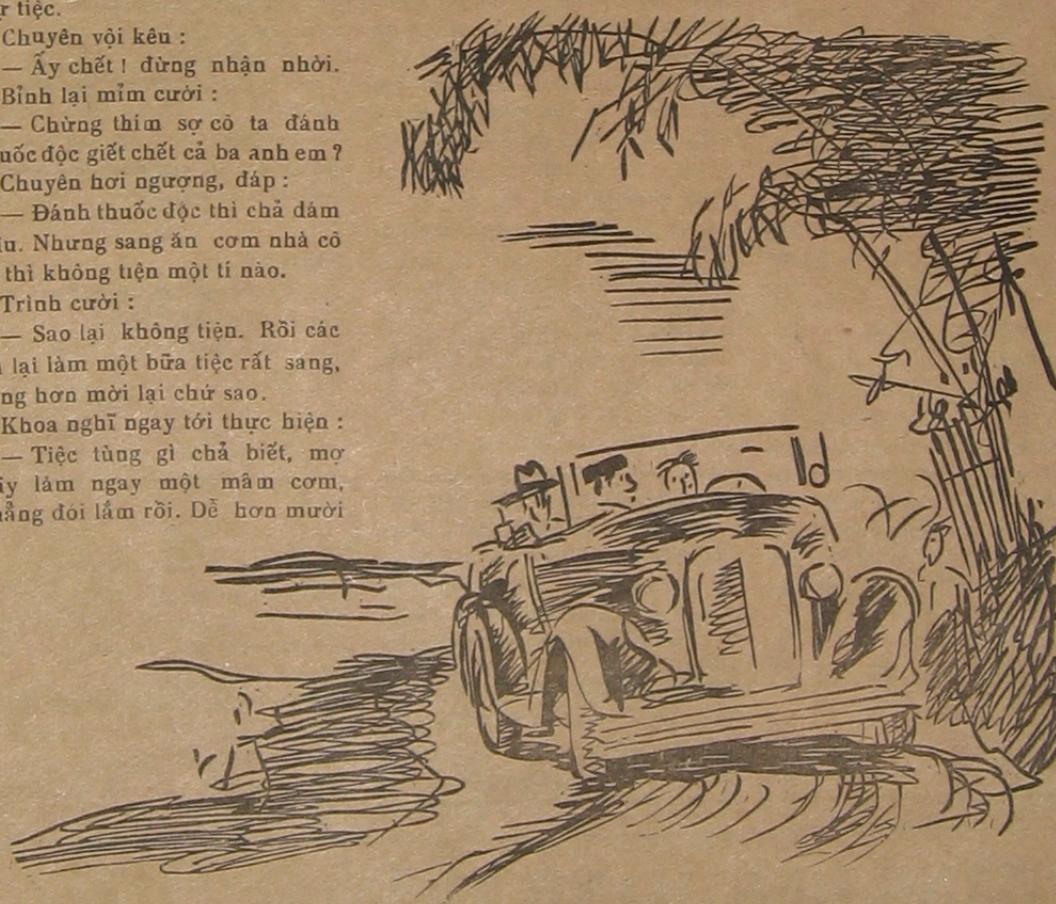
Nhưng chiếc ô-tô êm lặng lướt qua, đi về phía nhà Trinh và Khoa.

Bà ba như nói một mình :

— Thế thì thôi ! Chứng còn cho đánh ô-tô vào sân. Cần thận quá !

Sự cụ không bỏ một dịp nào để thử ninh được : cụ đương mong ngóng cái dàn chay của bà Ba, vì ít ra cụ cũng kiếm được... cho chùa một món lời ngoài trăm bạc :

— Bầm cụ lớn, chắc quan lớn



một giờ rồi đấy.

— Ô nhỉ !

Thế là hai người đàn bà chạy với mọi người đi một ngả. Chuyên ra chợ mua thức ăn, Tính xuống bếp giục đun nước làm gà, và vo gạo thiếp cơm.

VII

Bên nhà bà Ba cũng huyện náo, nhộn nhịp vì cái tin Bình về làng. Người dân tiên trong

— Bầm cụ lớn viết thư truyền quan huyện về chơi ?

— Bạch cụ vâng, tôi viết thư hôm kia.

— Ồ thế thì mau quá nhỉ ! Bầm cụ lớn thời buổi bây giờ việc gì cũng mau chóng... Bầm cụ lớn thế bà lớn huyện có về không ?

— Chắc có. Nhưng một mình anh ấy về cũng đủ.

huyện sang sắp quà các rồi cho người nhà bưng sau.

lớn.

Bà Ba giọng thân mật và dễ nói tiếp :

— Ồ giờ ! sự cụ còn là gì tinh các anh ấy nữa, có cho các anh ấy cái gì thì cho, chứ đừng hỏng các anh ấy biếu chác !

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Hạt sạn

Văn chương

T. T. T. Bảy số 213, trong chuyện « Nhan sắc » : Cặp tuyet lê nàng no tròn một công trình mỹ tú, hẹn ta cuộc hoan lạc say xưa.

Thế thi nhan sắc nàng cũng khá đấy. Nhưng văn chương của chàng thì có phần kém mỹ tú.

Trò « sát nhân » ?

Chuyện Đời số 12, trong chuyện « Thanh gươm bạch ngọc » :

Kẻ ấy chính là Mạnh Ất. Ất người dỗ dắt, dỗ dít, có tài ném giao, khi làm trò thương lấy người làm địch.

Thế mà Mạnh Ất chưa phải vào nhà pha thì cũng lạ đấy !

Âm ý vô cớ

Dư Luận số 1, trong bài « Cá ngựa » :

Ba giờ mườn làm Chiếc xe Ford tắm ngựa, sơn mùi cánh châ vẫn đứng « không kén không trồng » ở trước cửa sầm Ngọc-hà

Không đi, không đến nên không đón, không đưa thi ai kén trồng làm gì để mang tiếng là giàn « toét cù lao » ?

Thoát nạn !

Việt Báo số 567, trong bài « Vụ án thảm chết 7 người ở Yên Định » :

Cũng lúc ấy, ông Nhụ gọi tên các bị cáo khác chưa bị giiam cùng các chứng cứ vào ngồi ghế bị cáo.

Lúc ấy hẳn các « chứng tá » đúng ngoài, mừng thầm và lèm đường lùi mắt ?

Thiên nhiên tưởng tượng

Hướng Đạo T. T. số 5, trong bài

« Hướng Đạo và thiên nhiên » :

Không bao giờ tôi quên được những vẻ đẹp thiên nhiên của tạo hóa : cái đẹp sinh sản của một góc hồ Ba-bể, cái đẹp hùng vĩ của rặng núi Trường sơn, cái đẹp kín đáo của vịnh bờ Hạ-long, cái đẹp tò diêm cùi hồ Hoàn kiếm.

..Và tò diêm cho hồ Hoàn kiếm, chính là ông Virgili, tạo hóa của H. Đ. tạo ra.

Một môn hơi

Chuyện Đời số 13, trong bài « Bơi dưới nước và .. hơi trên cạn » :



LỜI CON TRẺ

— Ha ha ! Ông làm chó !

gi đây a ?

— Rắc rối lắm ! Chử Duyễn với chử Baria. Về bảo viết lại đi.

Ông hỏi lợ !

ÔNG CẦM — Anh chối không dù vào việc ăn cắp ấy. Được. Vậy hôm qua hồi 8 giờ tối anh làm gì và ở đâu ?

NGƯỜI BỊ BẮT — Ông hỏi lợ ! Tôi làm gì có đồng hồ. Mà có chẳng nữa, không phải lúc nào tôi cũng chăm chăm xem giờ.

Của B. Bá

Bí-mật nhà nghề

QUAN TÒA — Tường thì cao, cửa ngõ thì khóa kín, tiền bạc để cất trong tủ sắt, thế anh làm cách nào mà vào lây ?

TỘI NHÂN — Xin quan lớn tha lỗi cho, chúng con đã trót lừa cùng nhau, không truyền nghề lại cho một người nào cả.

Thay bắc

QUÝ — Con vừa trúng số 10 vạn, con và ông chắc không còn gần gũi nhau nữa.

ÔNG CHỦ — Sao lại không gần gũi nhau ? Anh bấy giờ thì giàu, mà tôi thì sấp khánh kiệt.

Của N. T. Úc

Thật thà

(Giờ toán pháp) THÀY — Anh Hùng ! Một chuyến xe lửa tốc hành chạy từ Hà-nội vào Saigon trung bình 50 cây số một giờ. Vây anh tính hộ xem chạy mất mấy giờ thì tới Dalat ? Biết rằng từ Hà-nội tới Dalat 1600 cây số.

TRƯ HÙNG — Thưa thầy, con cũng không thể biết trước được, vì còn phải xem chuyến tàu ấy có đồ không đỗ.

Nội các dở

TOE (đọc báo) — Sau khi nội các Blum đỡ, ông Daladier đã nhận lập lại nội các.

LÝ TOÉT — Thế mà họ cứ dồn nhà bên lề vũng. Anh nào bỏ thầu xây lại nội các thì lỗ vốn to, vì gach, vôi bát giờ dang đất.

Của N. Phú

Đang tri

Bà bán cho tôi một bao thuốc lá sáu xu.

Thưa ông, con đốt nát không biêt, vậy hai chữ ấy là những chữ

RĂNG ĐEN ĐÁNH TRẮNG, RĂNG TRẮNG SỬA THÈM

răng bông đều xinh đẹp bằng mài tân Âu-Mỹ, và Email-dent. Sửa răng êm ái nhẹ nhàng, không hại men răng. — Máy uốn lóc giá 1\$80-2\$80-9\$50-86\$ một cái. Nếu mua sê uốn hộ bằng điện làm mâu về nhà biêt cách uốn, không tinh liền công uốn. Uốn kiều rất đẹp.

Bán đủ hàng trang điểm, ở xa xin gửi lanh hóa giao ngan.

MỸ VIỆN AMY, 26, Hàng Than — Hanoi

CÁNH ĐÔNG MA

T HẾ là chúng ta đã được xem cái phim cuối cùng trong hai phim mới đã gây nên một mối đe dọa luôn náo nhiệt. Chúng ta có thất vọng không? Câu ấy có thể trả lời ngay từ trước được mà không sợ nhầm.

Thật, phim « Cảnh Đông Ma » kẽ thi có hơn phim « Trận Phong Ba » một chút. Nhưng cũng không khác gì các phim nói của Tàu mà ta hay được coi, những phim cầu thả, lộn xộn. Kinh cảo nghệ thuật lẩn người xem chớp ảnh. (— Ấy là một sự tội lỗi làm lạ, vì người thợ tàu, ngày xưa, về đồ thêu, đồ sứ, đồ ngà, vẫn được tiếng là người thợ rất có lương tâm nhà nghề).

Nếu cái ý muốn của ban tài tử đóng trò là muốn bằng được phim tàu thì các ông ấy đã mẫn nguyên. Sao một lời nói người ta cũng không nói được tự nhiên, mà lại nói như đọc sách? Sao những điều bộ rát thường mà người ta cũng không diễn đúng được? Sao lại có những câu sáo « văn chương », cốt để người xem cảm động thì chỉ lại làm cho họ buồn cười nôn ruột? Sao người ta không biết đến một chút giản dị, một chút « thật », một tí chút thôi!

Mà cầu thả đến nỗi có cái bia cũng làm giả bằng vải căng, có chồng sách cũng làm bằng những phiến gỗ vach phấn, và bộ râu với nét mặt Méphistophélès của ông Thiện khiến người ta nhìn cười không được.

Ông Đàm quang Thiện đã có nói chuyện với chúng tôi về những sự xung đột giữa ông với người dân cảnh tàu vừa cầu thả vừa ngủ đốt. Nhưng sao? Các ông có quyền không đóng trò, các ông phải không đóng trò trong một phim như thế. Thực là sự đáng tiếc, vì ban tài tử trong phim ấy (ông Vượng, ông Thiện, ông Dương chẳng hạn), ở một trường hợp khác, có người chỉ dẫn, cũng có thể đóng được những phim khá hơn.

Ở nghệ thuật này, chúng tôi không cho cái rộng lượng đối với những việc mới làm đầu tiên, mới tập: vì, các ông đã có bao nhiêu « thí dụ »

LẠI CÁI HỘI QUÁN..
BA VẠN.

Các quan đốc, quan tham, quan phán
Đự định làm hội quán nguy nga,
Đi vay lãi khắp gần xa,
Xoay sao cho đủ số ba vạn đồng.
Ngồi tướng tượng làm xong nhà hội,
Rước các quan tấp tới khánh thành
Tưng bừng nâng cốc sám banh.
Thực là thiên hạ thái bình, vui thay!
Vui đã vậy, sau này trả nợ.
Liệu các ngài xoay sở vào đâu?
Mong manh rằng sẽ yêu cầu, Nhờ kho nhà nước đỡ đầu mấy trăm.
Tính còn thiếu, bày rảm kể nữa:
Hồ tò tò, núi của vỗ ngăn,
Tom-bô-la mở mườn lắn,
Tiền đóng tiền góp quan phán nặng nề.
Phục các bộ khéo bẽ tính toán!
Xây tòa nhà ba vạn làm chi?
Hội đồng họp một đòn khi,
Còn nuôi muỗi xóm Liên-tri quanh năm.
TRÍ TỐ và TÚ MƠ

ở những phim Âu-mỹ cơ mà! Các ông hằng ngày đã được xem cách đóng trò của các tài tử nước ngoài, cách dàn cảnh của những người dân cảnh có tiếng trong thế giới. Thực, các ông phải nghiên và nghiêm khắc với mình hơn thế mới phải.

Cũng như ở các nghệ thuật khác, xin chờ làm cái gì tầm thường. Về văn chương, hội họa, diễn kịch hay phim ảnh: làm cái gì tốt, không có thời.

Chỉ có điều kiện ấy chúng ta mới tin.

T. L.

NUOC HOA NGUYEN CHAT
HIU CON VOI

1 lọ 3 grs Op20 1 tá 2p00
1 lọ 6 grs Op80 1 tá 3p00
1 lọ 20 grs Op70 1 tá 7p00
1 lọ 500 grs 8p80 1 kilos 16p00

PHUC - LOI

N° 1, Avena Paul Doumer — HAIPHONG

Tehi-Long
Thien-Thanh
Quan-Hung-Long
Phuc-Thinh
Quang-Hung-Long
Dong-Xuan
Phap-ha-Huyen

66, Rue des Paniers à Hanoi
Phố Khách à Nam Định
Rue Sarraut à Vinh
Rue Paul-Bert à Haiphong
Marché à Tourane
Rue Gia-Long à Quinhon
36, Rue Sabourain à Saigon

Hội Quán... 3 vạn

THAY chúng tôi công kích kịch liệt việc xây dựng cái hội quán... cho hội Liên hiệp Ái-hữu các công chức người Nam, có người trách chúng tôi thiếu lòng nhiệt thành sự ích chung

Người ấy tưởng lầm!

Chúng tôi đã có nhiều dịp giúp các công cuộc ích chung, mà nay chính là việc của đoàn đại biểu chúng tôi, chúng tôi lại phản đối, chẳng là lạ lùng lầm du!

Thưa rằng: lòng nhiệt thành chúng tôi không bao giờ thiếu, và ngay khi trước các anh em hào hùng bỗn một tháng số tiền ăn lèn để gom góp vào việc xây dựng hội quán, chúng tôi đã là những kẻ đóng tiền rất sốt sắng.

Nhưng lần này, chúng tôi phải phản đối, cũng chỉ vì lòng nhiệt thành, nhiệt thành đổi với hết thảy các bạn di lâm nghèo như chúng tôi.

Ngoài những lẽ chúng tôi đã kể trong số báo trước, chúng tôi còn muốn tố cho các ông trong ban lo việc dựng hội-quán biết tất cả cái vỗ ịch của sự chi tiêu ba vạn bạc để làm một tòa nhà đồ sộ trên một khu đất mới mở của thành phố ở xóm Liên-tri, một nơi hẻo lánh.

Nếu thành phố Hanoi ưng cho chúng ta miếng đất của sở Tài chính cũ ở phố Beauchamp, là nơi trung tâm của thành phố, thì hội quán của chúng ta mới có thể là nơi anh em công chức năng lực lui tới được. Các ông thử nghĩ mà xem, buổi tối, anh em đi hỏng mắt, vui chán sẽ tạt vào câu lạc bộ, uống chén nước, chuyện trò vui vẻ, nhà hội mới có vẻ sầm uất; chờ ở tận xóm Liên-tri thì chúng tôi e rằng ngoại giá một đòn kỳ hội đồng, hội quán chỉ sẽ là nơi nấm mốc của người canh giữ, nếu không là nơi cho nhện chăng!

Ký-côp ba vạn bạc để làm một tòa nhà nguy nga ở nơi ấy, chúng tôi cho là một việc sa sỉ vô ích, lại là một việc khờ dại!

Các ông có hiểu chàng, người ta đã đưa các ông vào trong, lợi dụng đem tiền b López của anh em để làm tôn vê cho một khu đất mới mở...

Mà anh em chúng ta, các ông còn la gi, số nhiều là hạng công chức đỗ một gấp đôi, sur thuế nặng nề, lương俸 eo hẹp, lo âu lo tiêu còn khó khăn thay.

Vậy việc bồ anh em đóng góp để làm tòa hội quán ba vạn trong lúc này chúng tôi cho là không hợp thời!

Đặt theo ý một bạn công chức.

Hồ trọng Hiếu

Buổi chiếu bóng hàng tháng của đoàn A. S.

Chiều thứ tư 20 juillet 1938, bắt đầu từ 5 giờ 45, tại rạp Majestic, sẽ chiếu phim Mayerling, giúp quỹ Đoàn Ánh Sáng.

Phim Mayerling rất hay, do Charles Boyer và Danielle Darrieux đóng vai chính. Lần chiếu trước ở Hanoi đã được công chúng hoan nghênh nhiệt liệt. Lần này, ngoài những phim Thời Sự và Khảo Cứu chiếu thêm vào, còn có cò N. T. Phú diễn thuyết về « Phụ nữ với công việc xã hội », bà thiếu nữ vừa múa vừa hát những điệu mới lạ, và anh em Huân Luyện Viên diễn một tẩn kịch ngắn, nhan đề là « Người Thanh Niên ».

Giá vé hạ hơn ngày thường, từ 0p.20 đến 1p.00. Đã có bán ngay từ bây giờ ở Đoàn Sở Ánh Sáng và tờ báo Ngày Nay; xin các bạn giữ chỗ trước, kẻo như những lần trước, nhiều bạn phải trả về không, vì hết vé.

Đoàn Ánh Sáng lại c

PHÒNG TÍCH



1 là: Cơm no rượu say vội ham tính giục
2 là: Ăn no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay
Khi đầy hơi, khi tức ngực, chân cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn no rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mệt mỏi, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thẩy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bát uống Op25

VŨ - ĐÌNH - TÂN Ăn từ kim tiền năm 1926

18 bis. Lachtray HAIPHONG

Đại lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HA 13 hàng Mã (Cuivre) - HANOI
Đại lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có linh 100 Đại lý khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIỀN, LAOS



LOAN, DŨNG

TẬP I

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

DŨNG thở thấy nhẹ hơn mọi buổi sáng khác. Chàng sực nhớ ra rằng vào quang ba, bốn giờ sáng, trời đồ con mưa to. Trong khi mơ màng nghe tiếng mưa rào rào ngoài nhà, Dũng đã có chiêm bắc thấy một chuyện gì vui lâm, nhưng nghĩ mãi Dũng cũng không nhớ ra là chuyện gì. Chàng chỉ biết rằng lúc đó chàng đã có một cảm giác rất dễ chịu của một người vừa được thoát thân. Chàng đi ra phía tủ gương thay quần áo, mỉm cười nói một mình :

— Có lẽ tại lúc nào cũng nghĩ đến việc đó.

Dũng lấy làm lạ rằng không phải đợi đến lúc bỏ nhà đi mới được thoát thân. Hơn hai tháng nay, vẫn sống ở trong gia đình mà chàng đã thấy mình không còn liên lạc gì với gia đình nữa. Chàng mặc ai muốn làm gì thì làm, muốn sống thế nào thì sống. Những sự tranh cạch nhỏ nhen hằng ngày, những sự xung đột vì tư lợi, những lời khích bác lẫn nhau, Dũng thờ ơ coi như là không có liên lạc gì đến chàng nữa. Cả đến việc cưới vợ cho chàng, Dũng cũng không quan tâm; chàng mặc mọi người lo toan xếp dọn nhà cửa. Dũng mỉm cười tinh nghịch mỗi khi thấy xe ô-tô ở Hà-nội về chở đầy các thứ mua dùng vào việc cưới.

Dũng đã hết sức nói với ông tuân để hoàn việc cưới lại năm sau, nhưng không được. Cụ Bang nhất định bắt phải cưới ngay, vì năm sau là năm hạn của cụ: điều mong ước cuối cùng của cụ là trước khi nhắm mắt được thấy Dũng thành gia thất.

Dũng vâng lời và ngày cưới đích xác định vào tháng chạp. Ông tuân và mọi người trong nhà thảy đều vui vẻ; nhưng ông tuân không khỏi ngạc nhiên về thái độ của Dũng những hôm

trong nhà hội họp bàn đến chuyện chàng và Khánh, Dũng chỉ từ chối lấy lệ và để cho mọi người hiểu n. ăm rằng chàng đã bằng lòng. Nếu không có sẵn cái ý định bỏ nhà đi thì thế nào cũng sẽ xảy ra một cuộc xung đột to trong gia đình về việc ấy.

Dũng không hiểu tại sao mình lại không bỏ nhà đi ngay; lạ nhất là từ khi định ngày cưới, Dũng thấy sống ở trong gia đình có phần dễ chịu hơn trước.

Biết mình đã quen sống cái đời an nhàn về xác thịt, có lúc Dũng giật mình lo sợ; biết đâu có ngày chàng không thấy cần phải đi nữa hay lúc cần phải có can đảm để rút đi, chàng lại không có đủ can đảm. Thế rồi chàng sẽ lấy vợ, sẽ có những trách nhiệm mới, tâm tính sẽ thay đổi dần... Có lẽ chàng sung sướng và biết đâu chàng lại không sống như thế mãi như là Trường và Định.

Có một điều giúp chàng vững tâm là tấm ái tình của chàng với Loan. Nếu người sắp làm vợ chàng là Loan thì có lẽ chàng sẽ bị cảm giỗ. Chàng không thể đánh lừa Loan, phụ bạc Loan được mặc dù chàng chưa có ngỏ một lời hứa hẹn gì với Loan cả.

Ngày cưới sắp tới nơi đối với chàng lại là một cơ thúc giục chàng bỏ đi để khỏi phụ Loan... Việc sửa soạn ngày cưới càng tiến hành bao nhiêu thì việc chàng bỏ nhà đi lại càng chắc chắn bấy nhiêu.

Dũng chỉ còn mấy tháng sống gần Loan, mấy tháng rất quý đối với chàng. Lòng chàng vui quá, trời mưa thu đẹp quá nên những lúc gặp Loan, chàng không hề để ý xem Loan đối với việc cưới của mình ra sao; chàng yên trí Loan đã hiểu chàng, đã biết là chàng sẽ bỏ nhà đi. Chàng tưởng Loan cũng nghĩ như chàng; hai người đã không sao lấy được nhau, còn mấy tháng sống gần gũi tội gì buồn bã để cả đời phải

hối hận. Dũng không thấy Loan mảy may tỏ ý hờn giận chàng; trước thái độ lãnh đạm ấy Dũng sinh nghi ngờ, cho là bấy lâu đã trưởng lầm rằng Loan cũng yêu chàng như chàng yêu Loan. Nhưng chàng không muốn tìm để biết rõ; vì biết rõ làm gì. Loan yêu chàng hay Loan thờ - o đổi với chàng chẳng nào lúc đi chàng cũng khô. Thủ cứ để vây sống trong một ảo tưởng đẹp đẽ, một ảo tưởng mà trọn đời Dũng mong vẫn là ảo tưởng.

Đã hơn một tháng ngày nào Loan cũng sang dạy học lũ trẻ bên ông Tuân. Trước khi đi, Dũng cố sức lo liệu xong việc ấy để Loan có kế sinh nhai; chàng đã được yên tâm hơn.

Dũng không phải giữ gìn như trước mỗi khi gặp Loan; chàng chắc rằng không ai nghi ngờ nữa từ khi biết chàng đã bằng lòng lấy Khánh. Buổi sáng nào Dũng cũng đi qua nhà học để được trông thấy mặt Loan. Có khi chàng đứng sẵn ở vườn đợi Loan sang, rồi hai người trong buổi sáng, lạnh trong ánh nắng hồng nhạt mùa thu cùng đi nói chuyện một quãng trên con đường giải đá sỏi.

Thỉnh thoảng một sợi tơ trời từ trên cao là lấp láng; hai người so sợi tơ vương vào mình cùng giờ tay đón lấy rồi nhìn nhau mỉm cười khi thấy

trong tay không có gì cả, hình như sợi tơ vừa tan đi cùng với ánh sáng.

Dũng nhìn đồng hồ thấy kim chỉ tam giờ. Chàng lầm bầm :

— Hôm nay chủ nhật, không biết Loan có sang không?

Chàng ra mở rộng cửa sổ; trên lá cây còn ướt ánh nắng lấp lánh làm Dũng phải nhíu đôi lông mày cho khỏi chói mắt; một cơn gió lạnh lùa vào đượm mùi thơm hắc của hoa cau. Ngay cánh cửa một buồng hoa cau màu vàng nhạt và sáng, vừa nở xòe ra khỏi bể, đẹp như một nỗi vui nở trong lòng người.

Có tiếng thi thầm nói chuyện trong nhà ngang. Dũng đi vòng ra sân trước. Hiền vui vẻ gọi :

— Chú Dũng vào đây.

Dũng bước lên thăm. Hiền dương đứng trên sập, hai tay cầm hai góc một tấm mền vóc đồ viền xanh hoa lý. Loan ngồi ghé bên rìa tấm mền bồng vào mền vóc. Ánh đỏ của tấm chăn phản chiếu lên làm ửng hồng da mặt hai người.

Dũng mỉm cười nói :

— Tôi trông hai cô như hai người say rượu, đỏ cả mặt.

Hiền nói :

— Hôm nay mới say vờ. Tháng sau thi tha hồ say thật.

Dũng giật mình, nhìn Loan ngoác ngáy :

ĐÓN XEM

ĐÂU N

TỜ BÁO của DÂN

do một nhóm Dân - biếu Trung-ky tờ chúc

XUẤT BẢN NGÀY THỨ TƯ MỖI TUẦN

11. RUE DOUDART DE LAGRÉE - HUẾ

Ngoài những bài nghị luận, khảo cứu

Có các mục

DÂN CƯỜI
DÂN KHÓC
DÂN KÊU
DÂN ĐỌC
DÂN NHÌN THẾ GIỚI
DÂN TẬP THỂ THAO
DÂN XEM CHIẾU BÓNG

Số đầu ra ngày 6 Juillet 1938

GIÁ BÁO: một năm 2p.00; 6 tháng 1p.00; 3 tháng 0p.50
Số 1 và số 2 biếu không. Muốn xem, xin kịp gửi địa chỉ về nhà báo.

— Thắng sau rồi cơ à ? Chóng qua. Thị giờ đi như bay.
- Hiền ngầm nghĩa tẩm chén rồi đưa ra chỗ có ánh nắng bảo Dũng :
— Chủ xem bộ xem liệu có vừa ý cô đâu không ?
— Tôi biết thế nào được ý cô đâu.

Loan vẫn yên lặng cúi mặt, giữ chặt lấy hai góc khăn dề Hiền lồng bông vào vải. Nàng cũng vừa như Dũng giật mình và thấy ruột thắt lại khi nghe Hiền nhắc đến tháng sau Dũng cưới vợ. Nàng không muốn nghĩ về việc ấy, nàng đã cố hết sức cũng không hiểu được lòng Dũng hiện giờ ra sao. Mới đầu khi nghe chuyện, Loan vẫn yên trí là Dũng rời đưa vì đã từ lâu Dũng vẫn nói sẽ lấy Khánh mà nàng có tin là thật bao giờ đâu. Rồi nàng thấy ăn hỏi, thấy sửa soạn nhà cửa, mua các thứ dùng về việc cưới. Tin ông tuân cưới vợ cho con khắp trong làng và ngoài phố huyện di đâu Loan cũng thấy nói đến như là một việc quan trọng ít khi xảy ra. Trước mặt Loan, họ bàn tán về Dũng và Khánh, ước đoán số ô-tô sẽ dùng hôm đón dâu. Loan thấy mình như bé nhỏ không đáng kể đến. Nàng sợ hãi. Tuy đã biết trước là không lấy được Dũng, nàng cũng ngạc nhiên đau đớn.

Mỗi lần gặp Dũng, nỗi bức tức của nàng lại biến mất. Dũng đối với nàng vẫn ân cần như trước, có lẽ lại hơn trước; nàng chỉ cốt có thể thoải và tự an ủi rằng việc lấy vợ không phải tự ý Dũng. Dẫu sao, nếu Dũng không từ chối hẳn được, it ra cũng phải tỏ ý phản uất. Loan thật không hiểu vì sao Dũng dã bằng lòng một cách dễ dàng như thế.

Nàng tức Dũng rời nàng tự dối mình rằng có lẽ Dũng dã đau khổ ngầm ngầm: nàng thương nàng nên nàng muốn tìm cớ để thương Dũng, cho là hai người cùng chung một số phận và cùng đáng thương như nhau cả. Có khi nửa đùa nửa thật hỏi Dũng thì Dũng chỉ đáp lại một cách

mặt mờ :

— Tôi lấy vợ tức là không lấy vợ.
Loan bối rối ít lâu rồi từ khi sang dạy học bên ông tuân, ngày nào cũng gặp Dũng. Loan không muốn nghĩ ngợi lôi thôi nữa. Còn thấy Dũng ở bên cạnh là nàng còn vững tâm, không lo sợ gì, không cần gì những việc xảy ra.

Dũng nói với Hiền :

— Bây giờ đã may mắn. Tôi sợ là sớm quá chẳng ?

— Sớm thì đã làm sao ?
— Sớm quá tôi sợ lại đề mốc ra mắt...

Dũng nhìn Loan và mỉm cười nói như có ngụ ý :

— Vì không dùng đến.

Hiền nói :

— Giới độ này hanh không sợ

thoảng nảy ra làm cho lòng nàng xao xuyến như đám lá vàng gần đến ngày rụng trước một cơn gió thu mạnh và đột ngột. Có lẽ Dũng sẽ di trốn và sẽ rủ nàng cùng đi; hai người liều bỏ hết cả vì đã không thể nào không thè yêu nhau được thì chỉ còn một cách trốn đi biệt dề yêu nhau. Loan nhìn Dũng và thấy cái ý tưởng ấy không có gì là tảo bạo liều lĩnh nữa; nếu Dũng ngo lời tha thiết muốn nàng cùng đi thì chắc Loan sẽ có đủ can đảm...

Loan không sợ hãi gì khi nghĩ đến những sự trốn tránh lẩn núp, một cuộc đời sống biệt lập hẳn ra ngoài khuôn sáo tầm thường nếu lúc nào cũng có Dũng ở bên cạnh nàng.

Loan hồi hộp nghĩ đến những

tấm chăn bông mà Hiền vừa lồng xong cuộn tròn lại. Nàng trổng khuỷu tay rồi nghiêng người đặt má trên tấm chăn bông. Một tia ánh nắng chiếu thẳng vào mặt khiến Loan lim dim mắt lại; nhưng bụi vàng bay lẩn man trong ánh nắng. Bởi môi nàng tự nhiên hé mở, cười một cách yên lặng. Nàng đưa di đưa lại gò má trên nền vóc ấm áp, lắng lo nhìn Dũng nói :

— Ấm la. Cố dẫu nào đắp chăn này tha hồ ấm.

Yêu lảng một lát, Loan tiếp theo :

— Nhưng có khi không có chăn lại ấm hơn.

(Còn nữa)

Nhất Linh



dâu.

Loan mỉm cười vì chỉ thấy Hiền đề ý đến nghĩa mộc mạc của câu Dũng nói; có lẽ Dũng muốn dùng câu ấy để tỏ cho nàng biết là Dũng không bao giờ lấy Khánh. Loan nhớ lại những lúc Dũng đứng đợi nàng trong vườn; nhiều lần Dũng ngập ngừng hình như muốn ngỏ với nàng điều gì lại thôi. Một ý nghĩ

cái thú của một đôi tình nhân đã liều lĩnh quá rồi chỉ còn biết có yêu nhau, một đêm mưa gió trong một buồng trọ tối tàn tinh cờ gấp bên đường. Lần đầu tiên nàng đã thấy những ý muốn về xác thịt rạo rực nỗi dậy, làm cho các mạch máu trong người nàng chảy mạnh hơn và dời gò má nàng nóng bức. Loan kéo về phía mình

CABINET D'ARCHITECTE

**NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP**

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

Ngày mở sô Tombola A.D.E.P.S.

Đúng như tin đăng trước, phủ Thủ-tỉnh vừa mới án định ngày mở sô Tombola A. D. E. P. S. vào hôm 31 Août 1938.

Hạn đó là nhất định. Bản hội dự định mời đông các quan chức trong chính giới cùng giáo giới và đã bắt đầu sửa soạn tổ chức nhiều trò vui để cuộc xô sô hôm ấy được rất long trọng.

Vé còn rất ít, mua mau kêt hết. Mỗi vé 0\$50. Có 50 số trúng, số đầu là chiếc ô tờ kieu tối tân giá trên 3.000\$00. Vé bán tại nhà Gô-da, các hiệu thuốc tây và khắp mọi nơi.

Hội Ái hữu cựu sinh viên trường
Cao-Đẳng Tiêu-học Namdinh lai cảo

DÉSIREZ-VOUS SAVOIR COMMENT REHAUSSER VOTRE BEAUTÉ ?

Chaque femme, au fond d'elle-même, connaît son visage. Ce qui l'intéresse particulièrement, c'est de savoir jusqu'à quel point elle peut augmenter sa beauté. Il est indéniable que GUITAROSE — beauté naturelle — augmente immédiatement de 100% la beauté du visage. Parmi ses 8 nuances naturelles et transparentes, vous pouvez facilement choisir celles qui vous convient le mieux mais ce qui est important : GUITAROSE s'applique facilement, ne dessèche pas la peau, n'obstrue pas les pores et surtout ne donne jamais l'apparence artificielle du maquillage. Au contraire, GUITAROSE tonifie et idéalise le visage, rafine le grain de la peau à laquelle il permet de respirer, enfin il donnera à vos joues cette beauté saine et juvénile de 16 ans que les hommes admireront sans jamais se douter que vous employez un produit de beauté. Essayez GUITAROSE dès aujourd'hui. Ea vente partout, la boîte 0p.60.

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL 59, Rue du Chanvre — Hanoi

tat về bên đường. Lòng chàng dùi dần, và cảnh vật trước mắt lại thấy tươi vui. Thành đứng bần bật, cúi mình nhìn qua cửa kính, để gió lạnh rát vào má tóc và ráo vào da.

Xe đỗ. Một cái ga nhỏ, bên mây nếp nhà tranh tro vỡ. Tiếng người lên xuống ồn ào vang động. Thành thoáng thấy bóng một thiếu nữ bước lên xe. Tự nhiên chàng quay lại: người thiếu nữ vừa lách cửa toa, một luồng gió ừa vào, mảnh áo dài bay lên dề lộ cái áo len màu đỏ. Thiếu nữ đưa mắt nhìn khắp một lượt, thấy trong xe chỗ nào cũng đã chật, hơi lưỡng lự một chút, rồi đến ngay chiếc ghế trước mặt Thành để hành lý xuống: mây gói giấy và một cái valy nhỏ bằng nan mây. Thành mừng cười vì có sự gần gũi ấy; chàng chăm chú nhìn thiếu nữ: một khuôn mặt trái xoan, một vẻ đẹp thường thường. Quần áo ra lối nửa tinh, nửa quê. Học sinh? Buôn bán? Thành không thể đoán rõ được.

Thiếu nữ cũng ngừng mặt thoáng nhìn chàng, rồi cúi đầu xuống, hai bàn tay xinh xắn mở valy với một chiếc khóa con kẽm sáng. Thành không rời mắt, chàng có cái cảm giác thú vị sắp được đi vào trong đời thâm mật của thiếu nữ. Nắp valy hé mở, Thành thoáng thấy mây quyền sách, mây nếp quần áo xếp gọn ghẽ, cái khăn mặt bông trắng và bánh xà phòng thơm mới nguyên. Bỗng chàng rung động từ đầu đến chân như có luồng điện chạy: thiếu nữ vừa mới lấy ra một cuốn sách, chính là cuốn « Người bạn » của chàng. Quyền sách còn mới nguyên, hình như vừa mua chưa xem đến. Thành thấy màu xanh của bìa sách, giọng chữ tên sách và tên tác giả — chính là tên chàng — nhảy múa trước mắt khi thiếu nữ dề sách trên dùi, lấy con dao cạo cẩn thận rọc từng trang một.

Thành không thể nói rõ cái cảm giác của chàng ấy thế nào. Chàng bàng hoàng, nửa như say sưa, nửa như sung sướng. Thiếu nữ đã giở sách lên trước mặt, dựa người vào thành ghế chăm chú xem. Thành ngán nín cái bàn tay xinh xắn cầm lấy sách, chàng thú vị nghe tiếng giấy mới sot soat; mỗi lần một trang giấy giờ, Thành thấy thiếu nữ một lần giở trang giấy của tâm hồn mình, gần gũi và thân mật thêm. Chàng hồi hộp nhận xét trên nét mặt người đọc ảnh hưởng của văn chàng, tựa như thiếu nữ đang đọc những ý nghĩ sâu xa của chàng. Mà chàng không có cách nào giảng giải, nói thêm! Thành muốn kêu lên chính chàng là Văn Sơn, là tác

CUỐN SÁCH BỎ QUÊN

(Tiếp theo trang 7)

giả. Chàng ước ao già bấy giờ có người bạn nào đến gặp chàng, người bạn vỗ vai hỏi: « kia, anh Văn Sơn ? Thế nào, cuốn « Người bạn » của anh bán có chạy không ? ». Thành tưởng tượng sẽ nhũn nhặn trả lời: cũng khá, và thiếu nữ, ngạc nhiên, sẽ hứa quyền truyện xuống, mở to mắt nhìn chàng, kính phục và sung sướng. Chàng sẽ thấy thiếu nữ ấp úng, má hơi đỏ, kiều mị, khẽ

và dài, theo từng giọng chữ, êm nhẹ như nhung, như vượt ve trên lòng chàng. Bao nhiêu nỗi buồn bức, thất vọng của Thành vì những lời nói của ông chủ nhà xuất bản đều tiêu tan cả. Trong cái lạnh lẽo của tâm hồn chàng, thiếu nữ kia đã đem lại sự dầm ấm, nàng niu: ít ra cũng đã có một người hiểu chàng; chắc thiếu nữ này, khi ở khôn quê, dưới bóng đèn hay buổi chiều



thưa: « em xin lỗi vì sự dường đột, nhưng có phải ông là Văn Sơn không à ? »

Ồ, may quá ! rồi nàng xin chữ ký của chàng dề trên cuốn sách, sẽ vụng vế lung tung một cách đáng yêu khen chàng là nhà văn có tài.

Nhưng mà... không có người bạn nào cả, ngoài thiếu nữ với chàng; thiếu nữ vẫn chăm chú xem, và chàng thì nóng nẩy, bứt rứt, xay xoa trên ghế. Chỉ một người đọc văn minh cũng đã làm cho sung sướng thế ư ? Thiếu nữ trở nên có duyên lạ, môi dâm thắm, đôi mắt dưới lòn mi cong

dưới giàn hoa lý, đã từng mờ màng vì những truyện nàng đọc, và trái tim đã từng cảm động vì thân thể của các người trong truyện.

Thiếu nữ hạ quyền sách xuống, hơi nhêch người nhìn ra ngoài. Giấy nhà ngoại ô tỉnh Nam đã trông thấy dằng xa. Thiếu nữ lại hé mở valy thử lại ổ khóa và sửa soạn hành lý khác. Thành thở dài: chàng biết thiếu nữ sẽ xuống ga này, còn chàng, chàng còn phải đi vài ga nữa mới về tới nhà. Hồi hộp, Thành thấy từ nãy đến giờ chàng vẫn chưa tìm được cách nào cho thiếu nữ biết

tên, hay làm quen với nàng. Nhiều lúc, chàng muốn gợi chuyện với thiếu nữ, nhưng không hiểu tại sao, mỗi lần chàng ngượng nghịu lại thôi. Những câu nói định sẵn không muốn ra khỏi miệng khiến chàng bức tức cho mình. Thành đứng lên, ngồi xuống, băn khoăn: thiếu nữ đưa mắt nhìn Thành, một tay dề trên vali, một tay vén lại tà áo cho gọn ghẽ.

Tàu bắt đầu di chậm, vào ga. Thành luống cuống đứng dậy ra đầu toa, đứng bên cửa nhìn xuống, như chú ý lắm đến cảnh lắp nập ở dưới đường. Khi thiếu nữ khẽ ném xách vali đi qua trước mặt, Thành nép người vào bên, lễ phép. Mái tóc thiếu nữ khẽ phớt qua ngực chàng, mái tóc đen che vành tai hồng và cái cổ tròn xinh. Chàng cúi xuống nữa, ra hẳn ngoài tầu, nhìn theo thiếu nữ đi lẩn vào đám đông người. Lâu chàng còn nhận thấy đôi vai mảnh và thon của thiếu nữ trong đám hành khách cho đến khi thiếu nữ khất vào ga. Thành có cảm tưởng như đã mất một người bạn thân yêu quá.

Chàng buồn nǎn thông thả trở về chỗ cũ. Bỗng nhiên, Thành dừng lại, và mắt chàng mở to ra: trên ghế, chỗ thiếu nữ ngồi, cuốn « Người bạn » của chàng nửa nằm yên. Thành cầm vội lấy, cúi nhìn ra ngoài. Chàng tưởng còn kịp gửi trả người thiếu nữ, nhưng tầu đã bắt đầu chạy rồi. Gió lạnh bắt đầu thổi mạnh lên. Thành gieo mình xuống ghế, tay mân mê cuốn sách, giờ di giờ lại các trang: bình như còn một chút dầm ấm gì của người thiếu nữ ấy vương lại trong trang giấy. Nhưng dột nhiên, một mũi kim như xuyên thẳng vào tim chàng: ngộ không phải thiếu nữ bỏ quên chàng ? Biết đâu nàng chẳng bỏ lại vì cuốn truyện lỗi khiến nàng không vừa lòng ? Biết đâu nàng không rõ chính chàng là tác giả, và có ý bỏ sách lại dè tö sự nhẽo của nàng ?

Thành khẽ thở dài. Chàng mân mê cuốn sách tựa như có thèm trong ấy được câu trả lời. Rồi thản thở, chàng dề xuống lòng, áp trán vào cửa kính nhìn ra ngoài. Mưa bụi đã tạnh từ lâu và nền mây xám tách ra, dề lọt một tia nắng xuống cánh đồng mía; tia nắng vàng dịu lướt nhẹ trên mía xanh non, trong trẻo và mong manh quá như sấp tắt. Thành thấy cái vui trong lòng chàng cũng trong sáng và mong manh như thế, chỉ một chút ngại ngờ, một chút lạnh lẽo cũng đủ làm cho tan đi. Thành không muốn nghĩ nữa; chàng se sẽ khép cuốn sách lại, và ngồi yên lặng như mơ màng.

Thạch Lam

ĐAU DÀ DÀY

Hay ợ và ợ được thi đê chịu, ăn vào là đau (đau bụng) đang cơn đau thi chóng mặt, buồn nôn, khó thở rồi đau lan cả ra ngực và lưng là đau dạ dày. Chợt tưởng là phòng tích và nên mua ngay thuốc bản đường số 13 giá 0p.50 một hộp mà uống, nặng đâm hộp, nhẹ vải hộp khói; kéo dề lầu hư người và hại sức khỏe, vì nhiều người không dám ăn (ăn vào đau), rồi sinh ra biến chứng nguy hiểm, như nôn ra huyết, mọc mụn trong da dày.

BẢO-AN-BƯỚNG

22 bis Route de Hué, Hanoi



TIN THO'

(Tiếp theo trang 8)

Thơ ông Hồ-vân-Thụy đã bắt tôi tiếc rằng tác phẩm ông tôi đề đến nay mới có dịp nói tới. Nhưng tôi chắc sự chờ đợi những ý kiến của tôi không làm ông nản lòng.

Sự xếp đặt theo thứ tự cũng cho tôi thấy nhiều cái ngẫu nhiên. Ở đây, là sự ngẫu nhiên vui vẻ. Bài « Say Nhạc » của ông Trần minh Linh cũng như mấy bài của ông Hồ-vân-Thụy, đã làm cho tôi vui lòng. Trong những câu bối rối ngượng ngáp, tôi thấy có sự cố gắng đáng khen. Tác giả không tránh cái khó diễn tả, nhưng cảm tưởng mong manh và đã để ta hưởng vẻ đẹp mơ màng của những hình mờ ảo :

*Im chờ nhạc nỗi, cả tôi run,
Đi lịm vai tươi giữa quách hồn.
Cây cổ nghe chừng linh thỉnh cả,
Đảng thân cao dơi nhạc mềm buông.
..Này im! Nhạc đã vượt quang trăng
Đã phủ buồn lên ngọc điện Hằng.
Trăng ngả dần sang màu lạnh lẽo,
Lợi như ánh sáng cũ ngàn năm.*

Những màu nhẹ nhàng, một không khí êm mềm, trong đó run rẩy chút hồn hoa của tình cảm xúc. Chỉ tiếc nhà thơ không có tay dẻo dang của nhà nghệ sĩ để cho hình thơ được toàn nét thanh tao. Ông Trần-minh-Linh còn một lỗi nữa là quá rườm rà. Ông tiếc cả những ý đáng bỗn, nên trong chín đoạn thơ của bài « Say nhạc » chỉ đáng giữ lại ba, bốn đoạn. Bài « Chết giữa mùa xuân » cũng rao rực những tình ý mới. Song lời thơ còn non yếu, và như con bướm tơ còn bối rối trong kén, làm cho người ta ái ngại vì thấy quá vụng về :

*Hãy để hoa ran ở giữa tay,
Người thơ nắp chết chayen trong
thầy.
Giây phút cuối cùng ghi chép lấp,
Để rồi thương xót một mai đắng.*

Cứ chỉ ngượng, tập mãi cũng thành quen. Ông Minh Linh múa không khéo, lại còn làm biếng tập. Lười biếng là một cách thần diệu nhất để làm hỏng thiên tài.

Thể-Lưu

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

Ông khách này, cát mả ông cha đem về ký tặng trong hat thuộc quyền ông Huyền. Nhìn ông Lang, ông Huyền như đã đánh hơi thấy một số đặc đặc. Sau khi đã trình Sứ và được lệnh điều tra về sự cải táng không xin phép đó, ông Huyền cho mời ông Lang đến huyện có việc. Ông Lang trả lời rằng ông còn bạn: Ông là một vật bất khả xâm phạm, sau bức thành vàng bạc. Ông đã quên rằng ông đang sống trong đất của vua Gia Long. Vì vậy nên ông bị ông Huyền lóm cõi và cột vào « lò cốt ». Bị trói, không cần lầm! Nhưng ông bị thuốc phiện nó vật. Ông dành bỏ ra 700 đồng vây. Một cái vây nhỏ sùa của con cá điếc thật to.

Chuyện này đã làm cho ông lý V. C. trợn ngược mắt lên. Ông hàng dung nói :

Thầy tôi cũng đã từng bị một vố như thế. Có gì đâu! Chỉ vì thầy tôi đã tái một tên lệ của huyện H. L. Anh lệ này xác má về khóc với quan hàn. Quan liền đòi thầy tôi lên Huyền cho lệ nó đánh đập, xong đêm giam giữ trong « lò cốt ».

Tôi không làm như ông Lang khách vùng bắc. Tôi hành động một cách khác hẳn. Tôi cũng bỏ tiền ra. Nhưng để mời thầy kiện và Đốc-tử tay đến tận « lò cốt » để chứng rằng họ đã trói và hành hạ thầy tôi một cách phi pháp.

Quan Huyền vốn lồng Hán, lại mít Tây, nên ngài hoảng hồn trước những ông Tây sì sả si sò.

Phải điều đình với tôi và mời thầy tôi về.

Ông lý V. C. lại tố rằng ông có bộ óc sáng suốt hơn bộ óc một ông Lý, khi ông bảo tôi :

Đã dành rằng ra làm quan, về phần nhiều có cái mục đích này rõ hơn cả: Cho cả họ được nhờ. Tức là không nghĩ đến việc để đắc lợi cho con cái về sau nữa. Nhưng bao giờ cũng có vài ông tốt lắm. Như ngày xưa thì có cụ Tuần Chế. Lành đến nỗi người ta gọi là ông Bạt Xiêm. Ai lại dường dường một ông Phủ, nhất là một ông phủ ngoài Bắc-kỳ, mà phải ước ao rằng: Giá có 500 đồng bạc đúc mà đi buôn, thì thích quá. Như bây giờ, thì hiện cũng có ông huyện hạt tôi. Ông này cũng lành.

Ông Lý cười :

Hết lành thì g như bị dân họ cho là giàn. Một ông lành có ăn cũng ăn một cách nhân đạo, hay là lì sùi thôi. Không biếp bợp họng dân như thế, các ông bạn lại cho là rách hay là ngốc.

Cũng như ông phó N., ông lý V. C. bàn một cách sáu đing :

Bỗn từ những quan ăn hối lộ, mà cứ để vây cho dân nghèo đói và đói nát, thì cũng như chửa nhà mà không thay rui cột mực. Muốn trừ món ăn hối lộ, thì cứ có cách: bỗn từ những anh dân bếp nấu ra món đó. Rồi dạy cho dân biết cái quyền làm

nước của họ, và cái quyền làm quan của người.

Tôi cười bảo ông lý V. C. :

Thế thì tôi nghiệp cho các ông thừa sê bị thiêu ăn, và các ông nho sê đánh phải lén hàng Bồ mà viết câu đối lết vây!

Ông Lý cũng cười :

Còn tôi nữa! Tôi sẽ từ lý trưởng. Nhưng nếu nhà nước có cho ăn lương, thì tôi tạm ở lại cũng được.

Quan về

Bên cạnh ông phó N., giữa làng S. thuộc H. Đ. tôi đã mặc kích một baodi « qua về ». Nghĩa là quan nhân di chuyển, lat vào làng thăm một ông bạn.

Thoạt đầu, qua gấp ông chánh-lồng, một lạy giàu có bạc vạn. Chúng tôi đã được nghe một cuộc vấn đáp giữa một ông Chánh-hội, một ông Chánh-lồng và một ông Tông-dốc. Chúng tôi tưởng đã sống lại lại về thế kỷ trước, giữa một quang đời mọi rợ hay là phong kiền. Hay là chúng tôi đã đứng trước một sân khấu?

Quan cười hỏi:

Mày là gì?

Bầm cù lớn, con là chánh-lồng!

Mày làm chánh-lồng mà mày ăn vận sang hơn ta!

Chắc là quan pha trò. Vì thực ra, quan ăn vận tay, chỉ khác ông Thống-sứ ngày nay ở cái mũ nồi thời. Ông chí khít lồng ẩn vận ta, xoàng xĩnh.

Ông chánh-hội ở đâu thò đầu ra. Mắt ông đau, nên đỏ và kèm nhèm.

Quan liền bảo ông:

Cái thằng này mày ra dón tau chận! Cai bộ mặt mày thì chỉ ngú chử gi?

Một đám trẻ hỏi hám vẫn xám xít theo « xem » quan. Chúng theo rai như một đàn nhặng.

Quan hỏi ông chánh:

Sao mày không đuổi chúng nó đi?

Bầm cù lớn, chúng không chịu đi!

Quan hơi qắt:

Baoi không được, thì mày lay chúng nó, cho chúng nó đi vây.

Theo bên quan, có con chó tay to bằng con bê con của Quan. Con này thích bùn, nên cứ chồ bùn, nó đi.

Quan liền bắt mày người i rửa chân cho nó, rồi lè thê ẩn nó theo quan vào. Rửa chân cho một ông quan, tôi đã thấy. Và tôi đã cảm thấy cái đời nhục nhã của dân An-nam. Nhưng! Rửa chân cho chó của quan!

« Cet aliment pour la Peau au Biocel m'a embellie comme par miracle » dit une infirmière



Son effet fut presque magique. En quelques jours, je vis les petites rides et lignes commencer à disparaître. En deux ou trois semaines, je parus dix ans plus jeunes. Le Biocel — à ce que m'a dit un médecin — est la découverte d'un grand Professeur de l'Université de Vienne. La Crème Tokalon, Couleur Rose, en contient maintenant. Employez cette crème chaque soir, avant de vous coucher et, le matin, mettez de la Crème Tokalon, Couleur Blanche. Cela donne rapidement une vitalité et une jeunesse nouvelles à un teint même terne et terne; rend la peau claire, fraîche, ferme, et la débarrasse de toutes rides et imperfections.

Agents: F. Maron A. Rochat & Cie
45, Bd Guimard — HANOI

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue Nguyen-Trong-Hiệp
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn, Dùng xe « AN-THÁI » chàng con cờ gi

Có bán đủ cả: Vải, Sám, Lốp và đồ phụ tùng xe tay.

5 et 7, Rue Negret
(Place Negret)
HANOI
Hiệu thuốc
tay Vườn
Hoa Cura
Nam
Tel
380
thuốc
mới,
giá hụt
Mở cửa cả
buổi / tưa
Pharmacie de THAM HOÀNG TÍN
TIN

Tòng tuyển cù

(Tiếp theo trang 6)

Đây nứa, vì bà ngàn dòn tất cả những câu hỏi của tôi về ý kiến bà về vụ hầu cử dân biểu bằng một câu cụt ngắn :

— Cháu thi còn biết gì nứa !

◆
Con ngựa người kéo tôi từ chỗ tôi ở đến chỗ làm việc của một Ông nghị tương lai chạy dưới một thác nước nồng sáng chói, trên một giàn đường nhựa dính nhem hép lấy các bước chân.

Người này chỉ cười ! Giọng cười rất ngắn, khản khàn, rắc bỗn nhiên :

— Hừ hừ hử... hử hử hử... hử hử hử...

Và cũng như bà già trên kia, anh lao động bị bóc lột, áp bức hơn hết và cũng cực cung hơn hết này cũng lại trả lời những câu hỏi của tôi bằng các câu « Chau không biết », « Chau không dams » « Ông dạy qua ! » trong những tiếng cười hử hử hử khào khào và bỗn nhiên !

Những câu hỏi của tôi « Ông nghị là thế nào ? » « Nếu được bầu thi hầu cho ai ? » « Giá được làm Ông nghị thì yêu cầu những gì » càng tui thận và nhục nhã !

◆
Những câu trả lời hờ hững :

— Một năm đóng thuế 22p.00.

— Một tuần lễ hai phiên, cầm giấy một hào, không cầm giấy hai hào.

— Vâng, nghe ông nói bây giờ chúng tôi mới biết. (Giọng mỉa mai lắm !). Rồi thi yên lặng. Cái yên lặng nặng nề, hối hám trong một giao nhau rộng không đầy 25 thước vuông mà có những 3 cái buồng, ngán ra bằng những ván gỗ ám khói, nhơ nhപp vết bẩn, và một cánh phản ở lối đi ra sân sau, và một cái chiếu trải xuống đất ngay cửa ra vào.

Tôi muốn nói sự yên lặng tối tăm ft khi có trong nhà thô.

Một năm nhà chưa nộp hao hai mươi đồng thuế với số tiền « đi phiến » của các con em — ít nhất là 6 cô — có tới linh trạm đồng ! Số tiền bao chất trên sự dàn dày của những người vui vẻ sống tối tăm, vui vẻ ghét ánh sáng, và u mê trong các nhiệm vụ và quyền lợi làm dân.

Ngu, ên Hồng

Cải chính

Trong truyện « Thành thè » Ngày Nay số 118 nhiều chỗ in sai : cho nên cần chuyện châm chapers hắng đè : xin đọc là thay đè. Và trên nước chúa và g rằng, xin đọc là : chúa vắng vắng. Chúng sẽ lan vào bụi đời, xin đọc là : sẽ lắn. Người ta không nghe thi giờ thủ đoàn, đọc là : thi giờ ; người bắt đầu bẻ ngón tay, đọc là : người ta. Có cảm giác như sợ sắp bắn tung xương, đọc là : sợ sắp bắn ; đưa cả một thúng bánh cho trẻ con, vì nay nò, đọc là : vì lây nò ; chán trường, đọc là : chán chường, và những chữ Văn xu đọc là Vạn, vì trong truyện chỉ có một vai tên là Vạn thôi.

KÝ YÊU ÁNH SÁNG



Mời chị em bạn gái gia nhập « đoàn nữ huấn luyện »

Chúng tôi dự định lập một đoàn Nữ Huấn-luyện : săn sóc, dạy bảo dân nghèo trong thôn trại Ánh Sáng, biết ăn ở có vệ sinh hơn, có vẻ mĩ quan hơn, có phầm giá hơn... Ngoài những việc ấy, cùng làm với bạn trai, nữ huấn luyện viên còn chuyên riêng về phần dìu dắt các chị em bạn nghèo và lũ trẻ nhỏ, cùng phân phát thuốc thang...

Xin các bạn tới biên liên hoặc tại Đoàn sỹ Ánh Sáng, hoặc tại nhà riêng chị Nguyễn đình Hoàng (hiệu Thuốc Tây, phố Huế) là người sẽ đứng chủ trương Nữ đoàn huấn-luyện.

Chờ khi được một số đồng các bạn nhau vào, chúng tôi sẽ mời họp lần đầu để chia thành đoàn, đội.

Kính mời

Mme Nguyễn đình Hoàng
M.M. Ng. trưởng Tam
và Ng. xuân Đào

Biên bản ban kiểm sát ngày 24 juin 1938

Ngày 24 tháng Juin 1938, hời 8 giờ tối, Ban Kiểm Sát Đoàn Ánh Sáng đã họp tại nhà riêng ông thủ quỹ Nguyễn trưởng Long ở số nhà 18 phố Amiral Courbet Hanoi để khám xét những giấy chứng chỉ chi, thu và sổ sách kế toán của đoàn. Đến dự có những ông sau này :

Các ông : Nguyễn trưởng Phượng, Nguyễn văn Thanh, Đào văn Nhuận, Lê Diêm,

Ông Nghiêm phủ Lưu vắng mặt không có giấy kiếu,

Chứng chỉ chí, thư : những giấy chứng chỉ Chi Thu đều đúng cả Tuy nhiên chúng tôi thấy về sự Chi Tiêu cho việc làm nhà Ánh Sáng tại bãi Phúc Xá, thiếu tờ biên bản chứng nhận việc đã hoàn thành (P. V. de réception des Travaux). Vậy từ nay bắt cứ về việc công tác nào, chúng tôi yêu cầu Ban Quản Trị gửi kèm một lượt với giấy Chi Tiêu những giấy chứng chỉ cho Ban Kiểm Sát chúng tôi làm việc được dễ dàng hơn.

Tình hình quỹ đoàn : Đến ngày 24 Juin 1938, tình hình quỹ kê khai như sau này :

Tiền gửi nhà Pháp Hoa Ngân hàng
biên lai số 399 (8-3-38) 1.700p.
— id — 951 (21-4-38) 900p.

Tiền lấy ra bằng ngân phiếu
ngày 2-5-38 200p.
thành tiền còn 2.400p

Tiền quỹ có :

3 cái giấy 100p.00 :	300p.00
5 " " 5p.00 :	25p.00
36 " " 1p.00 :	36p.00
5 đồng 0p.10 :	0p.50
1 đồng 0p.005 :	0p.005
	361p.505

Tiền quỹ ứng tạm để dùng vào việc dựng thôn Ánh Sáng bà « Jules Brévié » ở Phúc Xá, mà giấy tờ chứng thực sẽ xét ở kỳ hội - đồng san : 974p.55.

Đúng 10 giờ, các hội - viên Ban Kiểm Sát làm công việc khám xét dã xong, bèn giải tán, ghi những công việc vào biên bản này để trình Ban quản Trị.

Làm thành 3 ban ngày 24 Juin 1938.

Thư ký Trưởng Ban
Lê Diêm Ng. trưởng Phượng
Hội viên MM. Đào văn Nhuận
Nguyễn văn Thanh

Sữa

NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨ MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyển
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

HAIPHONG



Nên dùng các thứ trang sức INNOXA

chẽ theo phương pháp [khoa] học dưới quyền
kiểm soát của Bá: sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA

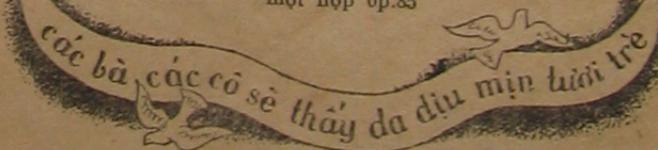
Lau sạch da, đẹp da Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.05 một lọ 0p.95

CRÈME NACRÉ

Kem hợp da bóng nhơn Kem hợp da xấu
một lọ 1p.05 một lọ 1p.90

POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA cách không hại da
một hộp 0p.85



Bán lại các cửa hàng bao chẽ và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 85, Rue Richaud — Hanoi

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages . . .	0\$09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.89
Ramotte de 100 — quadrillé multiple .	0.70
Plumier laqué, couvercle chromé	0.80
Compas spanoplics : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage . .	1.00
— plats nickelé en pochette	3.10-1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O PAPETERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG



800 — 500 bougies

ĐÈN MĂNG-SÔNG COLEMAN

Hiệu đèn măng-sông có borm iốt nhất bên Huê-Ký.

Sáng nhất, chắc chắn để dùng
Đèn Coleman có 2 cỗ sáng :

200 — 300 bougies

300 — 500 bougies

Có thứ dùng dầu xăng,
có thứ dùng dầu hỏi,

Manchon — Măng-sông
Coleman nhän xanh

N. 999 200 — 300 bougies

N. 1111 300 — 500 bougies

Có trũ bán nơi :

Lê huý Lê, 70, Rue des Paniers

Đặng văn Tân, 29, Rue du Coton

Quảng hưng Lồng, 79, Rue des Paniers

Sâm nhung bách bò Hồng-Khé

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật cát manh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bò qui giá, nên dùng nó dǎn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuần, nước tiểu trong, không đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cỗ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự, không thấy nhợt mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lanh lẻo, nhiệt linh, mông trật công khôi, Đàn bà dùng được huyết tố, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất thường, không điều hòa, không có kinh, hoặc có kinh hoa, bệnh thô dâng cũng khỏi. Bà nào ruột con thi tốt sữa, có chửa thi khỏe thai. Các cụ già đau lưng, điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa hoặc ra khí hư (Lach dài ba) cũng khỏi. Bà nào ruột con thi tốt sữa, có chửa thi khỏe thai. Các cụ già đau lưng, đau mông mỏi mệt, kém ăn, kém ngủ, hoặc có bệnh ho, bệnh thô dâng cũng khỏi. Trẻ con dùng thuốc này sach cam sả, bồ til, tiêu thực. Nói tóm lại, tất cả nam phu lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bò gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Khé này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhai chiên với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00.

Thuốc Hồng-Khé số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đai bò thận Hồng-khé » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phieu, Hải-cần-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ bồ và ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu u bất lực », « liệt dương » được mãn nguyện, đỡ thư thai. Làm cho người vỡ tinh lanh đạm trở nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 bay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông không chôn lẩn chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bồi hồn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai bao thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc vien 0p50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p00, nghiên nặng hết 5p00, 3p00 là bồi hồn được, nếu sai nhầm, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc « Cai Hồng-Khé »

Không chôn lẩn chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bồi hồn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai bao thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc vien 0p50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p00, nghiên nặng hết 5p00, 3p00 là bồi hồn được, nếu sai nhầm, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tinh Hồng-Khé

Giá thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khé chữa những người lảng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bồ nói đến Hồng-Khé thì ai cũng nghĩ đến thuốc lận và thuốc giang-mai; ai bị lận không cứ mới hay kinh niêm uống thuốc lâu Hồng-Khé số 30, mỗi hộp 0p60, cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khé số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm ái, không hại sinh dục — mỗi hộp giá 0p60 — nên khắp các nơi đều đãng cũng biết tiếng!

Nhà thuốc HỒNG-KHÉ

88, Phố Chợ Hôm — Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đòn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn tán, cao dan giá truyền và kinh nghiệm, chè sắn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-nhĩ, chúa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khé bày Hội chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sĩ ban khen, các báo tây, nam tò lò khen ngợi khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biến 2 cuốn sách thuốc « Gia đình ý dược » và « Hoa nguyệt cầm nang ».

Tòng

(T
mày nứa,
những cát
về vụ bắt
câu cá n
— Chắc

Con ng
tôi ở đền
Ông nghị
thác anh
giải dưới
lấy các k
Người i
rất ngắn,
— Hứ l
hù..

Và cũn
lao động
và cùng
cũng lại t
tôi bằng c
Châu kh
trong nh
khôn kh
Những
là thế nà
hầu cho
nghị thi
tùi thẹn

Những
— Một
— Một
giấy một
hào.

— Ván
chúng tò
lần 1). P
lặng nǎn
gian nhà
vuông n
ngắn ra
khỏi, nh
cánh phì
một cái c
đi cửa r
Tôi mu
ít khi có
Một nă
mươi đ
phiên à c
là 6 cờ —
Số tiền l
của nhữ
tâm, vui
trong cá
làm dân.

Cải el

Trong t
số 118 nh
chuyên ch
là thay đ
tảng, xit
Chúng sđ
sẽ lắn. N
thỏ doan,
đầu bê ng
cầm giác
đọc là : s
bánh cho
vì lây nô
chưởng,
Vạn, vì t
đã Vạn th

TÂN-TIỀN
JOURNAL DE HANOÏ
SADEC

TIỀN-BỘ
PARAISANT TOUS LES SAMEDIS
SADEC

Ông Khanh Sơn Dung
Khoa chiết tử mà đoán
vận mạng quá khứ và
tiếng lai của tờ thoth-

đuý đồng. Nhiều việc tờ

của tờ đã xảy ra vẫn

Không sai lầm ống đã định.

Hoa au sao

— Cliché STUDIO KHU



Một bức thư của ông chủ báo
Tân Tiên tại Nam-kỳ

MỘT CHỨNG CÓ' VỀ TÀI NGHỆ của M^{tre} KHANHSƠN

Cứ coi đây nêu bà con đủ tin
thì hãy gửi chữ ký tên mình
(ký lâu cũng được), tuổi, và
kèm theo mandat 7 hào về
mà xem

VẬN HẠN, NHÂN DUYÊN, CỦA CÀI

Nếu 10 người gửi liền thì chỉ phải giá 6\$00 thôi.

Adresse : KHANHSƠN, PROFESSEUR ASTROLOGUE
86, JAMBERT - HANOI

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai,
Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đều cho độc nhập cốt đi nứa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN cũng tòng lòi
gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIỀN**
11, Rue de la Soie, Hanoi